Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Nội dung của chương này nhằm cung cấp cho Nhà thầu hiểu rõ những yêu cầu bảo hiểm của Bên mời thầu cho Nhà máy Thủy điện Đồng Nai 5. Nhà thầu có quyền đề xuất thêm những điều khoản bảo hiểm bổ sung hoặc mức giới hạn trách nhiệm bảo hiểm khác với yêu cầu dưới đây. Tuy nhiên, nhà thầu không được bỏ (không được chào thiếu/ít đi) những điều khoản theo như yêu cầu dưới đây và mức giới hạn trách nhiệm đưa ra cũng không được thấp hơn mức giới hạn trách nhiệm được yêu cầu:

1. Giới thiệu chung về gói thầu:

- Tên gói thầu: Bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc năm 2026 – Công ty Thuỷ điện Đồng Nai 5-TKV;
- Chủ đầu tư: Công ty Thuỷ điện Đồng Nai 5 – TKV;
- Nguồn vốn: Chi phí sản xuất kinh doanh năm 2026
- Địa điểm thực hiện:

+ Nhà máy Thủy điện Đồng Nai 5 tại xã Quảng Tín và xã Bảo Lâm 5, tỉnh Lâm Đồng.

+ Văn phòng Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 - TKV tại Số 10, đường Hoàng Văn Thụ, phường 1 Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

+ Nhà ở cán bộ công nhân viên tại xã Bảo Lâm 1, tỉnh Lâm Đồng.

+ Nhà đi ca và Kho vật tư cơ khí: Tiểu khu 419, xã Bảo Lâm 5, tỉnh Lâm Đồng.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: Thời hạn bảo hiểm 12 tháng (Từ 00h00 ngày 01 tháng 01 năm 2026 đến 24h00 ngày 31 tháng 12 năm 2026).

*** Thông tin chung:** Dự án Thủy điện Đồng Nai 5 thuộc bậc thang trung lưu khai thác tổng hợp năng lượng trên sông Đồng Nai. Mục tiêu chính của dự án TĐ ĐN5 là phát điện với điện lượng hàng năm khoảng 616,5 triệu KWh với 2 tổ máy tổng công suất 150MW và đấu vào mạng lưới Quốc Gia.

- Thời gian bắt đầu hoạt động vận hành: tổ máy số 1 ngày 30/9/2015, tổ máy số 2 ngày 13/11/2015;
- Vị trí nhà máy: xã Quảng Tín và xã Bảo Lâm 5, tỉnh Lâm Đồng.
- *Quy mô :*

✓ Loại công trình và chức năng: Dự án thủy điện Đồng Nai 5 thuộc Dự án nhóm A, công trình cấp II ; công suất lắp máy 150MW thuộc bậc thang trung lưu khai thác tổng hợp năng lượng trên sông Đồng Nai.

✓ Quy mô và các đặc điểm khác:

- Diện tích lưu vực (Flv) tới tuyến công trình: 6144 km2
- Chiều dài hồ khoảng: 20 km
- Mực nước dâng bình thường-MNDBT: 288 m
- Mực nước chết - MNC: 286 m
- Mực nước lũ kiểm tra – MNGC: 290,74 m
- Dung tích hồ tại MNDBT - Wbt: 106,33 triệu m^3
- Công suất lắp máy: 150 MW

- Điện lượng trung bình hàng năm: 616,45triệu kWh

1. 1. Các dữ liệu thiết kế và sản xuất cho các thiết bị điện được cung cấp trong bảng dưới đây:

Thông số nhà sản xuất	Số liệu thiết kế
Tuabin thủy điện	
- Loại Francis trục đứng	HLF284A2-LJ-400
- Công suất định mức đầu ra trục	76,923 MW
- Cột áp tính toán	58 m
- Tốc độ định mức	142,86 v/ph
- Tốc độ lồng tốc	276 v/ph
- Lưu lượng xả định mức	146,95 m^3/s
- Cao độ của tâm tua bin	224,4 m
- Chiều quay của tua bin	Thuận chiều kim đồng hồ nhìn từ trên xuống
- Đường kính trục chính	Φ 790 mm
- Áp suất dầu vận hành	6,3 Mpa
Máy phát điện	
- Hãng chế tạo	ALSTOM – China
- Loại Máy phát	SF75-42/9390
- Công suất định mức	88,24 MVA (75MW
- Hệ số công suất định mức	0,85
- Điện thế định mức	13,8 kV
- Dòng điện định mức	3691,7 A
- Tần số định mức	50Hz
- Tốc độ quay định mức	142,86 vòng/ phút
- Tốc độ quay lồng tốc định mức	276 vòng/ phút
- Moment quán tính (GD^2)	≥ 11800 Tm^2
- Công Suất Q_{dm} phát ra (Uđm, 0,85)	46,5 MVAr
- Tổng tổn thất Máy phát	1191 KW
- Cấp cách điện	F
Máy biến áp	
- Nhà sản xuất	Sanbian Sci
- Loại	SF10-90000/230
- Tần số định mức	50 Hz
- Sơ đồ đấu dây	YNd11
- Số đầu đổi nấc không điện	5 nấc (230 ± 2x2,5%)
- Điện áp định mức nấc chính	230 /13,8 kV
- Công suất định mức	
+ ONAF	90 MVA
+ ONAN	63 MVA
- Dòng định mức nấc chính (ONAF)	
+ Cuộn cao	225,9 A
+ Cuộn hạ	3765,2 A

1.2. Các công trình xây dựng:

a. Đập chính:

Tuyến đập nằm ở phần trung lưu sông Đồng Nai, sông Đồng Nai là một trong những dòng sông lớn nhất miền nam Việt Nam bắt nguồn từ cao nguyên Lang Biang có độ cao khoảng 2000m và chảy ra biển Đông ở cửa Soài Rạp – Gò Công.

Đập bê tông đầm lăn (RCC). Cao trình đỉnh đập cao độ 293,0 m, chiều dài

đỉnh theo đập 471,0 m, chiều rộng đỉnh đập 10 m, chiều cao đập lớn nhất 72,0 m. Mái thượng lưu m = 0,0; mái hạ lưu m = 0,25 & 0,75.

b. Đập tràn:

Đập tràn được bố trí ở giữa đập chính, Đập bê tông trọng lực, tiêu năng bằng mũi phun kết hợp hố xói. Cao trình ngưỡng tràn: 272,0 m, số khoang tràn: 05 khoang, kích thước của van: (14x16,7)m.

c. Cửa lấy nước

Kết cấu bằng bê tông cốt thép, trong thân đập, bao gồm 4 khoang, kích thước cửa vào mỗi khoang (6*11)m, cao trình ngưỡng cửa nhận nước 272 m. Lưu lượng lớn nhất qua cửa 287,6 m3/s. Bố trí thiết bị nâng phục vụ lắp đặt và vận hành thiết bị.

d. Đường ống áp lực

Loại ống thép bọc bê tông cốt thép. Chiều dài đường ống 96 m, Số lượng 02 đường ống, đường kính trong 6,0m.

e. Nhà máy thủy điện và kênh xả:

Kiểu hở sau đập, kết cấu bê tông cốt thép, bố trí 2 tổ máy thủy lực với Tua bin francis trục đứng, tổng công suất lắp máy 2 x 75 = 150 MW. Cao trình sàn lắp máy 246,5 m. Kích thước nhà máy (dài x rộng) là (44x66) m.

f. Trạm phân phối điện:

Trạm phân phối và khoảng vượt 220kV của Công trình thủy điện Đồng Nai 5 được đặt ở cao trình 303 m, với cấp điện áp 220 kV, kiểu hở, kích thước trạm là 91x57 m. Trạm được đấu nối vào hệ thống điện Quốc gia thông qua đường dây 220 kV mạch đơn vào trạm 500/220 kV Đắk Nông.

g. Nhà đi ca:

Các hạng mục chính: Nhà ở tập thể 1, Nhà ở tập thể 2, Nhà ăn – Hội trường, Nhà bảo vệ, Nhà để xe.

(1) Nhà ở tập thể: Gồm 2 Block (Nhà ở tập thể 1 và Nhà ở tập thể 2), mỗi Block được xây 2 tầng, độ cao mỗi tầng là 3,6m, tổng chiều cao của Block là 10,25m, mỗi Block có 12 phòng (Một phòng có diện tích 24m^2, bố trí 2 người/phòng), diện tích chiếm đất là 239m^2, diện tích sàn xây dựng là 468,78m^2. Tổng cộng 02 Block có 24 phòng, tổng diện tích chiếm đất là 478 m^2, tổng diện tích sàn xây dựng là 937,56 m^2

(2) Nhà ăn – Hội trường: Được xây 2 tầng, độ cao mỗi tầng 4m, tổng chiều cao 12,2m, diện tích chiếm đất là 436,92 m^2, diện tích sàn xây dựng là 778,8 m^2. Tầng 1 được chia làm 2 khu: Khu vực ăn và khu bếp; tầng 2 bố trí làm hội trường.

(3) Nhà bảo vệ: 01 tầng, diện tích xây dựng là 16m^2

(4) Nhà để xe: 01 tầng, diện tích xây dựng là 100m^2.

(5) Các hạng mục phụ trợ: Sân bê tông, bồn hoa, chiếu sáng ngoài nhà, PCCC.

h) Kho vật tư:

01 tầng, diện tích xây dựng 527m2, chiều cao 10,078m, nền đổ bê tông, tường xây gạch, mái lợp tôn sóng vuông.

1.3. Hệ thống báo cháy chữa cháy:

- **Hệ thống nước chữa cháy:** Mạng đường ống cấp bên trong nhà máy,

được nối thành mạch vòng đảm bảo nguồn nước liên tục cho các họng chữa cháy, gồm:

▪Hệ thống ống dẫn, van khóa lấy nước trực tiếp từ hồ chứa dẫn về các tủ, trụ nước, họng nước chữa cháy bố trí trong, ngoài, xung quanh nhà máy.

▪Hệ thống bơm nước chữa cháy trong nhà máy gồm (02 bơm điện, 01 bơm bù áp) lấy nước từ hạ lưu nhà máy cấp đến các tủ, trụ nước, họng nước chữa cháy bố trí trong, ngoài, xung quanh nhà máy.

▪Các trang thiết bị chữa cháy liên quan như: tủ chữa cháy, họng nước chữa cháy, trụ chữa cháy, cuộn vòi chữa cháy, lăng phun chữa cháy, vòi phun chữa cháy máy biến áp,…

- **Hệ thống giám sát, báo cháy:** gồm trung tâm giám sát đặt tại phòng điều khiển trung tâm, các thiết bị giám sát, thu thập tín hiệu, báo cháy như: đầu dò báo khói, đầu dò báo nhiệt, nút bấm báo cháy, chuông báo cháy, đèn exit thoát hiểm, đèn chiếu sáng khẩn cấp…

- **Hệ thống chữa cháy máy phát:** đây là hệ thống CO_2 chữa cháy máy phát gồm trung tâm giám sát, điều khiển hệ thống, các tủ giám stá điều khiển tại chỗ, máy tính giám sát, các đầu dò nhiệt (cảm biến nhiệt), các bình khí N_2 và CO_2, chuông báo cháy.

- **Hệ thống chữa cháy FM200:** đây là hệ thống chữa cháy phòng điều khiển trung tâm gồm: trung tâm giám sát điều khiển, các bình khí FM200, các đầu xả khí, nút nhấn báo cháy, chuông báo cháy.

- **Các trang thiết bị chữa cháy khác:**

▪Máy bơm chữa cháy di động

▪Bình chữa cháy: Để bổ sung hệ thống chống cháy cố định, nhà máy đã được trang bị bình chữa cháy các loại. Các bình chữa cháy này được đặt tại các khu vực chiến lược xung quanh nhà máy.

▪Tủ phương tiện chữa cháy: đặt tại sàn 246,5 được trang bị để bảo quản, cất giữ các trang thiết bị chữa cháy, đảm bảo sẵn sàng huy động khi có sự cố xảy ra. Gồm các trang thiết bị như: đèn pin, mặt nạ phòng độc, câu liêm, bồ cào, loa pin cầm tay.

1.4. Thông tin chung về trụ sở văn phòng làm việc, nhà khách nhà ăn.

Trụ sở văn phòng làm việc của Công ty thủy điện Đồng Nai 5 là địa điểm làm việc, công tác của Cán bộ công nhân viên, khi nhà máy thủy điện Đồng Nai 5 đi vào vận hành, thuận lợi cho việc giao dịch với các đối tác, bạn hàng khi đến làm việc.

Địa điểm xây dựng: Số 10, đường Hoàng Văn Thụ, phường 1 Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

1.4.1. Các hạng mục xây dựng:

a) Trụ sở văn phòng làm việc.

- Số tầng: 04 tầng.
- Chiều cao xây dựng: 18.49 m.
- Diện tích xây dựng: 417.3 m2.
- Tổng diện tích sàn: 1669m2.

b) Nhà khách + Nhà ăn

- Số tầng: 02 tầng.
- Chiều cao xây dựng: 9.56 m.
- Diện tích xây dựng: 298.9 m2.
- Tổng diện tích sàn: 597,8m2.

c) Các hạng mục hạ tầng kỹ thuật khác: Cổng tường rào, nhà để xe, sân đường nội bộ, hệ thống cây xanh tháo nước chiếu sáng.

1.4.2. Hệ thống báo cháy chữa cháy:

Hệ thống chữa cháy: Đường ống cấp nước đặt tại công trình, đường ống chính STK D114, 05 họng chữa cháy vách tường, D76, 02 trụ chữa cháy ngoài nhà, máy bơm điện Diezen 30 Hp, bơm điện chính 20hp, bơm bù áp 3hp. Ngoài ra còn trang bị các bình chữa cháy CO_2.

Hệ thống báo cháy: Sử dụng trung tâm báo cháy tự động chuyên dụng, đầu báo khói, chuông và loa báo khi các zone kích hoạt.

1.5. Nhà ở Cán bộ công nhân viên

Địa điểm xây dựng: Xã Bảo Lâm 1, tỉnh Lâm Đồng.

Nhà ở gồm 2 Block:

a) Nhà ở CBCNV Block 1.

- Số tầng: 03 tầng.
- Chiều cao xây dựng: 14.5 m
- Diện tích xây dựng: 658.56 m^2
- Tổng diện tích sàn: 1975.68 m^2

b) Nhà ở CBCNV Block 2

- Số tầng: 03 tầng.
- Chiều cao xây dựng: 13.5 m
- Diện tích xây dựng: 161.68 m^2
- Tổng diện tích sàn: 485.04 m^2

c) Các hạng mục hạ tầng kỹ thuật khác: Cổng tường rào, nhà để xe, sân đường nội bộ, hệ thống cây xanh tháo nước chiếu sáng…

2. Mục tiêu công việc:

Bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc năm 2026 đối với Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 -TKV với danh mục tài sản theo chi tiết:

STT	HẠNG MỤC BẢO HIỂM	SỐ TIỀN BẢO HIỂM (VND)
1	Vật kiến trúc	1.745.752.073.979
1.1	Nhà ở CBCNV tại Lộc Thắng	12.901.439.115
1.2	Nhà văn phòng Bảo Lộc	27.024.283.868
1.3	Kho vật tư cơ khí trong khu vực nhà máy	1.641.952.271
1.4	Nhà đi ca CBCNV trong khu vực nhà máy	6.148.982.028
1.5	Hàng rào bao quanh khu vực nhà máy	2.226.511.693
1.6	Khu vực nhà máy	1.695.808.905.004
2	Máy móc thiết bị trong Nhà máy	492.116.005.274
3	Phương tiện vận tải, truyền dẫn tại VP	165.999.083
4	Thiết bị dụng cụ quản lý trong Nhà máy	18.499.337
	Tổng cộng	**2.238.052.577.673**

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

3.1. Thuyết minh chương trình bảo hiểm trong đó nêu được tính chất và mục đích của công việc: Thuyết minh rõ ràng, dễ hiểu

3.2. Quy trình tổ chức thực hiện bảo hiểm cho gói thầu:

- Cung cấp Quy trình, phác đồ thể hiện mối quan hệ của các bên trong quá trình thực hiện bảo hiểm cho gói thầu.
- Đưa ra các khuyến cáo cho bên mua bảo hiểm về những việc "nên làm" và " không nên làm" khi có tổn thất xảy ra.
- Cung cấp bản hướng dẫn phương thức, giấy tờ thủ tục giải quyết khiếu nại, đòi bồi thường cho bên mua bảo hiểm kèm theo các biểu mẫu liên quan.
- Cung cấp Quy trình thực hiện giải quyết bồi thường cam kết không quá 30 ngày kể từ ngày bên mua bảo hiểm cung cấp đầy đủ hồ sơ hợp lệ bồi thường.

3.3. Có bản đề xuất 03 công ty giám định độc lập có năng lực phù hợp cho gói thầu (phải là các công ty giám định có uy tín đang hoạt động hợp pháp tại Việt Nam), bản đề xuất có ký, đóng dấu của Nhà cung cấp.

3.4. Chương trình tái bảo hiểm:

- Có bản chào phí (Bản gốc) của nhà tái bảo hiểm đứng đầu nhận tái ít nhất từ 30% trở lên Không chấp nhận bản chào phí của nhà tái bảo hiểm đứng đầu xác nhận trên cơ sở hợp đồng tái cố định.
- Có chương trình tái bảo hiểm (dự kiến) nêu rõ nội dung: Tỷ lệ tái, tỷ lệ giữ lại, mức giữ lại phải phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

3.5. Tổng tài sản tính đến thời điểm 31/12/2024: Đạt tối thiểu 2.200 tỷ VNĐ

Trong trường hợp Nhà thầu liên danh thì yêu cầu tính theo tỷ lệ liên danh và Tổng tài sản tối thiểu đạt 2.200 tỷ VNĐ.

3.6. Quỹ dự phòng nghiệp vụ tính đến thời điểm 31/12/2024: Đạt tối thiểu 1.800 tỷ VNĐ. Trong trường hợp Nhà cung cấp liên danh thì yêu cầu này được xác định theo từng thành viên liên danh đạt >= 1.000 tỷ VNĐ:

3.7. Dự phòng bồi thường bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm tại thời điểm 31/12/2024: Nhà thầu độc lập đạt: ≥1.000 tỷ hoặc tổng các nhà thầu liên danh đạt ≥1.000 tỷ.

3.8. Doanh thu bình quân thuần từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm trong 03 năm 2022, 2023, 2024: Đạt tối thiểu 1.200 tỷ VNĐ. Trong trường hợp Nhà thầu liên danh thì tính bằng tổng của tất cả thành viên liên danh.

3.9. Vốn đầu tư của chủ sở hữu (vốn điều lệ): Nhà thầu độc lập và các nhà thầu liên danh có vốn đầu tư của chủ sở hữu (vốn điều lệ) tính đến thời điểm 31/12/2024≥ 400 tỷ.

3.10. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE): Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE) từng năm trong 03 năm tài chính gần nhất năm 2022, 2023, 2024 > 5%.

Trong trường hợp Nhà thầu liên danh thì yêu cầu này được xác định theo thành viên đứng đầu liên danh.

3.11. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP: Nhà thầu có cam kết và không vi phạm các quy định về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu

theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.

(Trong trường hợp Nhà thầu liên danh thì yêu cầu này được xác định theo từng thành viên liên danh).

3.12. Yêu cầu bảo hiểm này nhằm cung cấp cho Nhà thầu hiểu rõ những yêu cầu bảo hiểm của Bên mời thầu cho Nhà máy thủy điện Đồng Nai 5. Nhà thầu không được bỏ (không được chào thiếu/ít đi) những điều khoản theo như yêu cầu dưới đây và mức giới hạn trách nhiệm đưa ra cũng không được thấp hơn mức giới hạn trách nhiệm được yêu cầu. Riêng phần mức khấu trừ bảo hiểm nhà thầu không được chào cao hơn mức khấu trừ bảo hiểm quy định dưới đây.

Loại hình bảo hiểm	**Bảo hiểm cháy, nổ**
Người được bảo hiểm	Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 - TKV
Đối tượng bảo hiểm	- Nhà máy Thủy điện Đồng Nai 5 - Văn phòng làm việc - Nhà ở cán bộ công nhân viên - Nhà đi ca cán bộ công nhân viên - Kho vật tư cơ khí
Địa điểm bảo hiểm	- Địa điểm nhà máy Thủy điện Đồng Nai 5 tại xã Quảng Tín và xã Bảo Lâm 5, tỉnh Lâm đồng. -Địa điểm văn phòng Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 tại Số 10, đường Hoàng Văn Thụ, phường 1 Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. -Địa điểm nhà ở cán bộ công nhân viên tại xã Bảo Lâm 1, tỉnh Lâm Đồng -Địa điểm Nhà đi ca CBCNV trong nhà máy và Kho vật tư cơ khí: Tiểu khu 419, xã Bảo Lâm 5, tỉnh Lâm Đồng.
Tài sản được bảo hiểm	Bảo hiểm cho mọi tài sản hữu hình thuộc sở hữu của người được bảo hiểm bao gồm cả những tài sản thuê mướn hay tài sản của các bên khác mà người được bảo hiểm có trách nhiệm giữ gìn dù có thu phí hay không, hay các tài sản khác mà người được bảo hiểm phát sinh trách nhiệm
Phạm vi bảo hiểm	Bảo hiểm cháy nổ bắt buộc theo NĐ 67/2023/NĐ-CP ngày 06/9/2023 của Chính phủ quy định về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới, bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc, bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng và NĐ 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.
Giá trị tài sản được bảo hiểm	**2.238.052.577.673 VND** (Chi tiết theo bảng kê đính kèm)
Thời hạn bảo hiểm	12 tháng từ 00 giờ 00 phút ngày 01 tháng 01 năm 2026 đến 24 giờ 00 phút ngày 31 tháng 12 năm 2026
Tỷ lệ phí bảo hiểm	.....% số tiền bảo hiểm Nhà thầu chỉ được chào một tỷ lệ phí bảo hiểm cho toàn bộ tài

Loại hình bảo hiểm	Bảo hiểm cháy, nổ
	sản trong một địa điểm bảo hiểm. Tỷ lệ phí bảo hiểm nhà thầu đề xuất phải tuân thủ theo quy định tại 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Tỷ lệ phí bảo hiểm và mức phí bảo hiểm tương ứng mà nhà thầu chào phải bao gồm toàn bộ các khoản phí và phụ phí cho phạm vi bảo hiểm của Quy tắc bảo hiểm và toàn bộ các điều khoản bổ sung nêu trên.
Phí bảo hiểm	Phí bảo hiểm trước thuế: ..... VAT (10%): ..... Tổng phí bảo hiểm: .....
Điều khoản bổ sung	1. Điều khoản về các công ty mới mua hay các địa điểm mới (hạn mức 5% tổng số tiền bảo hiểm) 2. Điều khoản về thay đổi và sửa chữa 3. Điều khoản về định giá tài sản (5% tổng số tiền bảo hiểm cho mỗi sự cố hoặc 50 tỷ tùy theo số tiền nào nhỏ hơn) 4. Điều khoản về nhà phân bổ tổn thất được chấp thuận. 5. Điều khoản về chi phí cho kiến trúc sư, giám định viên và kỹ sư tư vấn (Hạn mức 15 tỷ đồng cho mỗi sự cố) 6. Điều khoản về bảo hiểm tự động cho tài sản mới và hoặc tăng thêm (Hạn mức 10% tổng số tiền bảo hiểm) 7. Điều khoản về tự động mở rộng cho thời hạn bảo hiểm (30 ngày, phí bảo hiểm bổ sung tính theo tỷ lệ) 8. Điều khoản về tự động khôi phục số tiền bảo hiểm 9. Điều khoản về bảo hiểm dưới giá trị (80%) 10. Điều khoản về cơ sở giải quyết bồi thường 11. Điều khoản về vi phạm cam kết 12. Điều khoản hủy bỏ hợp đồng trước thời hạn (30 ngày) 13. Điều khoản về tăng/giảm tài sản (Hạn mức 5% tổng số tiền bảo hiểm) 14. Điều khoản về chi phí phục hồi dữ liệu hệ thống máy tính (Hạn mức 5 tỷ đồng cho mỗi sự cố) 15. Điều khoản về chi phí soạn thảo khiếu nại và chi phí nhà chuyên môn (Hạn mức 5 tỷ đồng cho mỗi sự cố) 16. Điều khoản chi phí tái lắp đặt (Hạn mức 5 tỷ đồng cho mỗi sự cố) 17. Điều khoản về chi phí phục hồi dữ liệu (Hạn mức 5 tỷ đồng cho mỗi sự cố) 18. Điều khoản về chi phí bảo vệ tạm thời (Hạn mức 10 tỷ đồng cho mỗi sự cố) 19. Điều khoản về tiền tệ 20. Điều khoản về định nghĩa sự cố và điều chỉnh thời gian. 21. Điều khoản về định nghĩa tài sản được bảo hiểm. 22. Điều khoản về lỗi và bỏ sót

Loại hình bảo hiểm	Bảo hiểm cháy, nổ
	23. Điều khoản về chi phí gia tăng/xúc tiến nhanh (Hạn mức 10 tỷ đồng cho mỗi sự cố) 24. Điều khoản chi phí cho đội chữa cháy công cộng và chi phí chữa cháy (Hạn mức 10 tỷ đồng cho mỗi sự cố) 25. Điều khoản chi phí hạn chế sự lan truyền (Hạn mức 10 tỷ đồng cho mỗi sự cố) 26. Điều khoản về di chuyển nội bộ (Hạn mức 10 tỷ đồng cho mỗi sự cố) 27. Điều khoản về thông báo tổn thất 28. Điều khoản về miêu tả sai 29. Điều khoản về chính quyền 30. Điều khoản về phục hồi và thay thế 31. Điều khoản về dọn dẹp hiện trường sau tổn thất (Hạn mức 15 tỷ đồng cho mỗi sự cố) 32. Điều khoản về di dời tạm thời (Hạn mức 10% tổng số tiền bảo hiểm) 33. Điều khoản về sửa chữa tạm thời (Hạn mức 5 tỷ đồng cho mỗi sự cố) 34. Điều khoản về thiệt hại do những biến cố về chính trị, an ninh và trật tự an toàn xã hội 35. Điều khoản loại trừ Amiăng tổng hợp 36. Điều khoản loại trừ rủi ro khủng bố (NMA 2921) 37. Điều khoản loại trừ Rủi ro chiến tranh và nội chiến 38. Điều khoản loại trừ Rủi ro năng lượng hạt nhân (NMA 1975a) (1994) và SR 482 39. Điều khoản Cấm vận thương mại quốc tế 40. Điều khoản Làm rõ thiệt hại tài sản 41. Điều khoản loại trừ Rủi ro công nghệ thông tin (NMA 2912) 42. Điều khoản loại trừ các khoản tiền bồi thường theo phán quyết của tòa mang tính trừng phạt (LGT 399) (1994) 43. Cam kết tuân thủ quy định về PCCC 44. Cam kết bảo vệ 24/24 45. Điều khoản loại trừ ô nhiễm và nhiễm bẩn 46. Điều khoản loại trừ bệnh truyền nhiễm 47. Điều khoản loại trừ đường dây truyền tải và phân phối (500m) 48. Điều khoản loại trừ Tổn thất do tin tặc (LMA5240) *(Trong E-HSDT yêu cầu nêu nội dung chi tiết các điều khoản bổ sung phù hợp với quy định của Nhà nước)*
Mức khấu trừ bảo hiểm	- Nhà máy Thủy điện Đồng Nai 5 (bao gồm máy móc thiết bị): Theo quy định tại khoản 2, điều 26, Nghị định 67/2023/NĐ-CP ngày 06/9/2023 và khoản 1 Mục II Phụ lục VI, Nghị định 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025. + Văn phòng làm việc, Nhà ở cán bộ công nhân viên: Tối đa 1% số tiền tổn thất, tối thiểu 20.000.000 VND/vụ tổn thất và

Loại hình bảo hiểm	Bảo hiểm cháy, nổ
	không giới hạn số vụ tổn thất trong suốt thời hạn bảo hiểm. + Nhà đi ca CBCNV trong nhà máy: Tối đa 1% số tiền tổn thất, tối thiểu 10.000.000 VND/vụ tổn thất và không giới hạn số vụ tổn thất trong suốt thời hạn bảo hiểm. + Kho vật tư cơ khí (bao gồm máy móc thiết bị): Tối đa 1% số tiền tổn thất, tối thiểu 4.000.000 VND/vụ tổn thất và không giới hạn số vụ tổn thất trong suốt thời hạn bảo hiểm.
Thanh toán phí bảo hiểm	Khi người được bảo hiểm nhận được đủ các chứng từ sau: - Giấy chứng nhận bảo hiểm và Hóa đơn GTGT theo quy định. - Công văn đề nghị thanh toán phí bảo hiểm Thời hạn thanh toán: 1 kỳ Thanh toán phí bảo hiểm năm 2026 trong vòng 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
Thanh toán tiền bồi thường	Trong vòng 30 ngày sau khi nhận được đầy đủ hồ sơ bồi thường hợp lệ, người bảo hiểm sẽ tiến hành thanh toán bồi thường cho người được bảo hiểm
Hợp đồng bảo hiểm	- Hợp đồng sẽ được lập bằng một thứ tiếng là Tiếng Việt. - Công ty bảo hiểm là người chịu trách nhiệm duy nhất trong mọi trường hợp đối với người được bảo hiểm theo hợp đồng khi có tổn thất, kể cả trường hợp có tái bảo hiểm.
Luật áp dụng	Luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Chi tiết nội dung các điều khoản sửa đổi bổ sung:

1. Điều khoản về các công ty mới mua hay các địa điểm mới (Hạn mức 5% tổng số tiền bảo hiểm)

Các bên thỏa thuận rằng Đơn Bảo Hiểm này được mở rộng, tới hạn mức hạn mức ghi trên Giấy chứng nhận Bảo Hiểm, để bảo hiểm cho các tài sản ở Việt Nam có cùng cấu trúc xây dựng và cùng ngành nghề hoạt động như mô tả trong Giấy chứng nhận Bảo Hiểm:

(a) thuộc sở hữu của các công ty hay các tổ chức khác mà Người Được Bảo Hiểm đạt được quyền kiểm soát trong thời hạn bảo hiểm;

(b) thu mua bởi Người Được Bảo Hiểm hoặc Người Được Bảo Hiểm thừa nhận trách nhiệm trước khi xảy ra Tổn Thất

với điều kiện là Người Được Bảo Hiểm thông báo các thông tin về việc sở hữu đó cho Công Ty Bảo Hiểm trong thời hạn quy định tại Đơn bảo hiểm kể từ ngày hiệu lực của việc sở hữu.

Cho mục đích của điều khoản này, quyền kiểm soát một công ty có nghĩa là việc nắm giữ cổ phần có giá trị hơn năm mươi phần trăm (50%) số phiếu bầu có khả năng bỏ phiếu trong cuộc họp toàn thể của cổ đông thông thường của công ty đó.

Trong trường hợp đó, Đơn Bảo Hiểm này sẽ trở thành đơn vượt mức bồi thường và chỉ thanh toán số vượt mức bồi thường của bất cứ đơn riêng biệt nào khác.

Trên cơ sở tuân theo các điều kiện, điều khoản khác của bộ Hợp đồng bảo hiểm này.

2. Điều khoản về thay đổi và sửa chữa

Các bên hiểu và đồng ý rằng, Điều khoản bảo hiểm này được mở rộng để tự động bảo hiểm cho các tổn thất hoặc thiệt hại đối với tài sản hiện hữu được bảo hiểm hoặc vật liệu/tài sản mới đang được lắp đặt, thay thế, xây dựng nhỏ và/hoặc xây dựng lại được thực hiện bởi công nhân của Người được bảo hiểm và/hoặc nhà thầu độc lập ký kết hợp đồng với Người được bảo hiểm với điều kiện giá trị hợp đồng công việc đó không vượt quá giới hạn nêu trên.

Nếu giá trị hợp đồng công việc vượt quá giới hạn nêu trên, Người được bảo hiểm phải thông báo cho Công ty bảo hiểm và phải được Công ty bảo hiểm chấp thuận trước khi thực hiện công việc. Phụ phí có thể được tính theo quyết định của Công ty bảo hiểm.

Điều khoản bảo hiểm này không áp dụng đối với trường hợp sửa chữa, bảo trì, thay đổi được thực hiện trong quá trình hoạt động kinh doanh thông thường đã được bảo hiểm theo điều kiện, điều khoản của Hợp đồng bảo hiểm này.

Cho dù có bất kỳ quy định nào khác, Điều khoản bảo hiểm này sẽ chỉ bồi thường cho phần vượt quá của đơn bảo hiểm có tính đặc thù hơn (nếu có) được thu xếp để bảo hiểm cho các thay đổi, sửa chữa hoặc xây dựng nhỏ này.

Cho dù đã quy định như trên, Điều khoản này sẽ không bồi thường cho bất kỳ tổn thất nào về mất mát lợi nhuận ước tính.

3. Điều khoản về định giá tài sản (5% tổng số tiền bảo hiểm cho mỗi sự cố hoặc 50 tỷ tùy theo số tiền nào nhỏ hơn)

Nếu tổng số tiền khiếu nại đối với bất kỳ tổn thất nào không vượt quá số tiền là 50 tỷ hoặc 5% số tiền bảo hiểm của hạng mục bị ảnh hưởng (áp dụng kết quả nào có giá trị nhỏ hơn), Công ty bảo hiểm sẽ không yêu cầu bất cứ một sự kiểm kê hoặc định giá đặc biệt nào đối với các tài sản không bị thiệt hại.

Nếu có hai hoặc nhiều hơn các tòa nhà được tính gộp vào cùng một hạng mục riêng lẻ, Điều khoản này sẽ áp dụng cho loạt tòa nhà được bảo hiểm theo hạng mục đó.

4. Điều khoản về nhà phân bổ tổn thất được chấp thuận

Các bên hiểu và đồng ý rằng, bất kỳ tổn thất nào thuộc Hợp đồng Bảo hiểm này sẽ được thẩm định bởi một Nhà Giám định Tổn thất hay Nhà phân bổ Tổn thất được cả hai bên đồng ý.

Người được bảo hiểm phải được thông tin về tiến độ công tác của nhà giám định phân bổ tổn thất. Các bản báo cáo hay thông tin liên quan đến tổn thất đang giải quyết do nhà giám định phân bổ tổn thất thu nhập hay làm báo cáo phải được trình cho Người được bảo hiểm trước khi có bất kỳ báo cáo cuối cùng nào cho Nhà bảo hiểm.

Các bên thảo thuận rằng bất kỳ tổn thất nào phát sinh trong Đơn bảo hiểm này sẽ được đánh giá bởi một Công ty tính toán tổn thất dưới dây do hai bên thỏa thuận:

.....

5. Điều khoản về chi phí cho kiến trúc sư, giám định viên và kỹ sư tư vấn (Hạn mức 15 tỷ đồng cho mỗi sự cố)

Điều khoản bảo hiểm này mở rộng bảo hiểm cho các chi phí trong việc thuê các chuyên gia như Kiến trúc sư, Giám định viên, chuyên gia tư vấn, Kỹ sư và các chi phí khác (nhưng không vượt quá các định mức chi phí do các cơ quan có chức năng của Việt Nam quy định được áp dụng tại thời điểm xảy ra tổn thất hoặc thiệt hại) để thực hiện các công tác dự tính, lập kế hoạch, định lượng, lập các danh mục, đấu thầu

và giám sát mà những chi phí này cần thiết phải bỏ ra trong quá trình khôi phục các tài sản được bảo hiểm sau khi bị hư hại hoặc phá hủy gây ra bởi rủi ro được bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này (nhưng không áp dụng đối với chi phí lập hồ sơ khiếu nại), với điều kiện là trách nhiệm của Người bảo hiểm đối với các chi phí này không vượt quá hạn mức nêu trên và tổng trách nhiệm đối với sự phá hủy hoặc hư hại ấy và chi phí này sẽ không vượt quá tổng số tiền bảo hiểm.

6. Điều khoản về bảo hiểm tự động cho tài sản mới và hoặc tăng thêm (Hạn mức 10% tổng số tiền bảo hiểm)

Phạm vi bồi thường theo Bảo hiểm này sẽ được tự động áp dụng đối với toàn bộ những tài sản mới hoặc được bổ sung như miêu tả trong HĐBH/GCNBH kể từ thời điểm hoàn tất việc việc tạo dựng hoặc tiếp nhập những tài sản như vậy hoặc Người được bảo hiểm đã được chuyển giao quyền sở hữu hoặc có trách nhiệm pháp lý đối với những tài sản đó (trừ khi những tài sản đó được bảo hiểm bởi các loại hình bảo hiểm có tính chất đặc thù hơn), tuy nhiên trách nhiệm của Người bảo hiểm theo điều khoản này sẽ không vượt quá hạn mức trách nhiệm được quy định như trên. Các bên đồng ý rằng Người được bảo hiểm sẽ phải thông báo về tất cả những tài sản mới hoặc được bổ sung đó cho Người bảo hiểm trong vòng 30 ngày kể từ khi phát sinh quyền lợi và thanh toán khoản phí bảo hiểm đóng thêm tính theo tỷ lệ do Người bảo hiểm yêu cầu.

7. Điều khoản về tự động mở rộng cho thời hạn bảo hiểm (30 ngày, phí bảo hiểm bổ sung tính theo tỷ lệ)

Các bên thoả thuận và ghi nhận rằng, bất kể tồn tại những điểm nào trái ngược trong Đơn bảo hiểm này, thời hạn bảo hiểm theo Đơn này sẽ được tự động mở rộng với một khoản phụ phí bảo hiểm cho thời hạn bổ sung kể từ ngày kết thúc hiệu lực hợp đồng bảo hiểm trên cơ sở yêu cầu của Người được bảo hiểm với điêù kiện là Người được bảo hiểm phải thông báo cho (DNBH) về thời hạn yêu cầu thêm đó và phải được sự đồng ý bằng văn bản của (DNBH).

8. Điều khoản về tự động khôi phục số tiền bảo hiểm

Trên cơ sở Người được bảo hiểm chấp thuận trả thêm phí bảo hiểm bổ sung cho khoản giá trị bồi thường đã thanh toán trên cơ sở tỷ lệ thời gian được tính từ ngày xảy ra tổn thất đến ngày kết thúc thời hạn của hợp đồng bảo hiểm. Các bên thỏa thuận rằng, trong trường hợp có sự cố tổn thất xảy ra, Bảo hiểm này luôn được tự động duy trì đầy đủ giá trị số tiền bảo hiểm.

9. Điều khoản về bảo hiểm dưới giá trị (80%)

Cho dù có các quy định nào trái ngược trong Đơn bảo hiểm này, nếu số tiền bảo hiểm theo Đơn này do Người được bảo hiểm kê khai, các bên thoả thuận và ghi nhận rằng nếu tại thời điểm tổn thất, Số tiền bảo hiểm không lớn hơn 80% giá trị thay thế với các hạng mục không phải là hàng hoá và 80% giá trị bồi thường với các hạng mục là hàng hoá, Người được bảo hiểm sẽ được coi như là tự bảo hiểm cho phần chênh lệch và sẽ tự chịu một phần theo tỷ lệ tương ứng của mỗi tổn thất có thể phát sinh. Nếu có từ hai hạng mục trở lên được bảo hiểm theo Đơn bảo hiểm này thì mỗi hạng mục đó sẽ tuân theo điều khoản này một cách riêng rẽ.

10. Điều khoản về cơ sở giải quyết bồi thường;

Trong trường hợp có mất mát phá hủy hay tổn thất đối với tài sản được bảo hiểm, cơ

sở giải quyết bồi thường sẽ tuân theo quy định sau đây.

1. Đối với nhà cửa, máy móc thiết bị và tất cả các tài sản khác và tài sản nội thất (trừ những tài sản như quy định dưới đây): chi phí phục hồi, thay thế hay sửa chữa theo các quy định của Điều khoản về Phục hồi và Thay thế và Điều khoản về Chính quyền; Với điều kiện là nếu Người được Bảo hiểm chọn Giá trị Thực tế cho các tài sản bị Thiệt hại, Công ty Bảo hiểm sẽ thanh toán cho Người được Bảo hiểm giá trị của những tài sản đó tại thời điểm xảy ra Thiệt hại hay tùy lựa chọn của mình Công ty Bảo hiểm sẽ phục hồi, thay thế hay sửa chữa những tài sản đó hay bộ phận của chúng. Trong bất kỳ trường hợp nào, Công ty Bảo hiểm sẽ thanh toán các chi phí phát sinh của Người được Bảo hiểm theo quy định tại Điều khoản về Chính quyền.

2. Đối với nguyên vật liệu, đồ cung ứng và các hàng hóa khác không do Người được Bảo hiểm chế tạo: chi phí thay thế tại thời điểm và địa điểm thay thế, hay nếu không thay thế những tài sản như thế thì là giá trị của chúng tại thời điểm và địa điểm xảy ra Thiệt hại.

3. Đối với vật liệu trong quá trình chế biến: giá trị thay thế của nguyên liệu và giá trị của lao động và các chi phí quản lý khác đã phát sinh trong quá trình chế biến tại thời điểm và địa điểm xảy ra Thiệt hại.

4. Đối với thành phẩm: giá trị thay thế của nguyên liệu và giá trị của lao động và các chi phí quản lý khác đã phát sinh trong quá trình chế biến không tính lợi nhuận, hoặc chi phí thay thế những thành phẩm như thế, tùy thuộc số nào nhỏ hơn.

5. Đối với các dữ liệu lưu trữ hệ thống máy tính, tài liệu, bản thảo, chứng khoán, chứng từ vay mượn, bản chi tiết kỹ thuật, bản sơ đồ, bản vẽ, bản thiết kế, sổ sách kinh doanh và các dữ liệu lưu trữ bất kỳ loại nào: chi phí phục hồi, thay thế, tái tạo hay lưu trữ lại những dữ liệu đó, bao gồm cả thông tin bên trong nhưng không bảo hiểm cho giá trị của những thông tin như thế đối với Người được Bảo hiểm; nếu không yêu cầu việc phục hồi như thế thì là giá trị của vật liệu còn trống tại thời điểm và địa điểm xảy ra Thiệt hại.

6. Đối với mẫu mã, mô hình, khuôn, khuôn dập: chi phí sửa chữa hoặc thay thế (nếu thật sự có thay thế) nếu không sẽ là Giá trị Thực tế của những tài sản đó đối với Người được Bảo hiểm.

7. Đối với kính, chi phí sửa chữa hay thay thế kính vỡ bao gồm cả:

(a) che ván khuôn tạm thời và/hoặc thuê dịch vụ bảo vệ
(b) thay thế tạm thời kính vỡ
(c) biển quảng cáo hay đồ trang trí trên kính
(d) thay thế băng báo trộm trên kính
(e) di dời và lắp lại cửa sổ và khung tủ trưng bày và những vật cố định gắn kèm
(f) vật liệu phản chiếu nhiệt hay những quy trình xử lý trên kính

8. Đối với tài sản cá nhân, trang phục và dụng cụ làm việc của giám đốc và nhân viên (không bao gồm tiền và trang sức, vàng bạc, đá quý): chi phí thay thế mới tại thời điểm và địa điểm thay thế.

9. Đối với Đồ quý hiếm, sách quý, tranh hay tác phẩm nghệ thuật: giá trị của Đồ quý hiếm, sách quý, tranh hay tác phẩm nghệ thuật như ghi trong hóa đơn, biên lai gốc hay giấy chứng nhận giá trị.

10. Đối với nhà cửa để trống đang chờ phá dỡ: giá trị phế thải của vật liệu xây dựng

và/hoặc tài sản gắn liền với nhà cửa.

Điều khoản này chỉ áp dụng cho các hạng mục tài sản được ghi là "được bảo hiểm" trong hợp đồng và tuân theo các điều kiện, điều khoản, điểm loại trừ khác của đơn.

11. Điều khoản về vi phạm cam kết

Nếu phát sinh bất kỳ sự vi phạm các cam kết hoặc điều kiện dưới hình thức nào hoặc điều khoản bổ sung đính kèm và hợp thành bộ phận pháp lý của Đơn bảo hiểm này và Người được bảo hiểm nhận thức sự vi phạm đó, bảo hiểm theo hợp đồng này sẽ bị đình chỉ hoặc huỷ bỏ, các bên đồng ý rằng việc huỷ bỏ và đình chỉ do sự vi phạm đó sẽ chỉ có hiệu lực trong thời gian tiếp diễn của sự vi phạm này, và chỉ áp dụng trong phạm vi những ngôi nhà hoặc tài sản bên trong hoặc các địa điểm riêng biệt mà những cam kết liên quan đến chúng bị vi phạm.

12. Điều khoản hủy bỏ hợp đồng trước thời hạn (30 ngày)

Đơn bảo hiểm này có thể bị huỷ bỏ theo yêu cầu của Người được Bảo hiểm với điều kiện phải thông báo cho Công ty Bảo hiểm trước 30 ngày, trong trường hợp đó công ty bảo hiểm có quyền tính phí bảo hiểm ngắn hạn đối với thời gian Đơn bảo hiểm đã có hiệu lực.

Đơn bảo hiểm này cũng có thể bị huỷ bỏ bất cứ lúc nào tuỳ lựa chọn của Công ty Bảo hiểm với điều kiện thông báo cho Người được bảo hiểm trước 30 ngày, trong trường hợp này Công ty Bảo hiểm có trách nhiệm trả lại một phần phí bảo hiểm tỷ lệ cho phần thời gian kể từ khi huỷ bỏ đơn bảo hiểm này cho đến hết thời hạn đã ghi trên đơn.

13. Điều khoản về tăng/giảm tài sản (Hạn mức 5% tổng số tiền bảo hiểm)

Điều khoản này mở rộng bảo hiểm (với điều kiện những tài sản này chưa được bảo hiểm bởi Đơn bảo hiểm khác do Người được bảo hiểm hoặc người đại diện của Người được bảo hiểm mua) cho việc thay đổi, bổ sung hoặc nâng cấp những tài sản được liệt kê trong Hợp đồng bảo hiểm/ Giấy chứng nhận bảo hiểm, với số tiền không vượt quá giới hạn nêu trên. Các bên thỏa thuận rằng Người được bảo hiểm cam kết sẽ thông báo cho Bên bảo hiểm hàng quý việc thay đổi, bổ sung hoặc nâng cấp như đề cập ở trên và đóng phí bảo hiểm bổ sung từ ngày bắt đầu phát sinh các sự kiện đó và Giấy Sửa đổi bổ sung sẽ được cấp tương ứng cho sự thay đổi đó. Sau khi có thông báo bổ sung tăng tài sản, số tiền bảo hiểm sẽ được điều chỉnh tăng tương ứng.

Ghi chú: Điều khoản này chỉ liên quan đến việc việc bổ sung tài sản cố định gắn kết với tòa nhà, các vật dụng và tài sản cố định và/hoặc máy móc thiết bị cố định.

Việc giảm tài sản được áp dụng tương ứng và Bên bảo hiểm sẽ hoàn trả lại phí bảo hiểm theo nguyên lý nêu trên

14. Điều khoản về chi phí phục hồi dữ liệu hệ thống máy tính (Hạn mức 5 tỷ đồng cho mỗi sự cố)

Điều khoản bảo hiểm này được mở rộng để bảo hiểm cho hệ thống lưu trữ dữ liệu máy tính nhưng chỉ đối với giá trị vật liệu và phí tổn lao động hành chính thực tế và thời gian sử dụng máy thực tế phát sinh để sao chép lại các dữ liệu đó (loại trừ bất kỳ chi phí nào liên quan đến việc tạo lập ra các thông tin được lưu trữ trong đó) mà không bảo hiểm cho giá trị của thông tin được lưu trữ đối với Người được bảo hiểm.

Mức trách nhiệm tối đa của Người bảo hiểm sẽ không vượt quá hạn mức quy định nêu trên.

15. Điều khoản về chi phí soạn thảo khiếu nại và chi phí nhà chuyên môn (Hạn mức 5 tỷ đồng cho mỗi sự cố)

Bảo hiểm này được mở rộng để bồi thường cho những chi phí cần thiết và hợp lý mà Người được bảo hiểm đã chi trả do có tổn thất đối với tài sản được bảo hiểm cho việc:

1. khôi phục lại và soạn thảo các dữ liệu (nhưng không bảo hiểm cho giá trị của các thông tin chứa đựng trong đó của Người được bảo hiểm).

2. trích lục, soạn thảo và chứng thực những thông tin từ những tài liệu riêng của Người được bảo hiểm theo yêu cầu của Người bảo hiểm nhằm mục đích chuẩn bị hồ sơ khiếu nại theo Bảo hiểm này nhưng loại trừ những chi phí điều tra pháp lý nhằm mục đích tranh chấp bất kỳ một vấn đề gì về trách nhiệm của Người bảo hiểm theo Bảo hiểm này.

Với điều kiện là sẽ không có khoản bồi thường nào sẽ được chi trả theo Điều khoản này nếu sau khi phát sinh các chi phí trên, Người bảo hiểm từ chối trách nhiệm bồi thường đối với bất kỳ yêu cầu bồi thường nào và các chi phí đã phát sinh ấy (dù có được Người bảo hiểm đồng ý hay không) có liên quan đến đến yêu cầu bồi thường bị từ chối đó. Người bảo hiểm Trách nhiệm tối đa của Người bảo hiểm sẽ không vượt quá hạn mức nêu trên với điều kiện là tổng trách nhiệm của Người bảo hiểm sẽ không vượt quá tổng số tiền bảo hiểm.

16. Điều khoản chi phí tái lắp đặt (Hạn mức 5 tỷ đồng cho mỗi sự cố)

Bảo hiểm theo Đơn bảo hiểm này được mở rộng bao gồm cả chi phí cho việc lắp đặt, định vị và lắp đặt lại máy móc thiết bị do hậu quả của việc phá hủy hay hư hại phát sinh từ các rủi ro được bảo hiểm theo Đơn bảo hiểm này với điều kiện là tổng số tiền có thể được bồi thường đối với mỗi hạng mục tài sản ghi trong Đơn bảo hiểm này không vượt quá số tiền bảo hiểm cho mỗi hạng mục đó.

17. Điều khoản về chi phí phục hồi dữ liệu (Hạn mức 5 tỷ đồng cho mỗi sự cố)

Bảo hiểm này được mở rộng để bồi thường những chi phí mà Người được bảo hiểm phải chi cho việc thay thế hoặc phục hồi lại tài liệu bị phá hủy, hư hại hoặc mất mát gây ra bởi rủi ro được bảo hiểm theo Bảo hiểm này, tuy nhiên chỉ áp dụng đối với giá trị vật chất của các nguyên vật liệu mà không bao gồm giá trị các thông tin chứa đựng trong đó đối với Người được bảo hiểm.

Các bên hiểu rằng những tài liệu nêu trên có thể bao gồm khế ước, biên bản, thỏa thuận, sơ đồ, hồ sơ, bản kế hoạch, sổ sách, thư từ, chứng nhận và những loại tương tự nhưng không bao gồm trái phiếu vô danh, phiếu thưởng, ngân phiếu, tiền bạc, hoặc những loại chứng từ thanh toán giao dịch khác.

Quy định rằng trách nhiệm bồi thường của Người bảo hiểm theo Điều khoản này không vượt quá hạn mức quy định nêu trên và tổng mức trách nhiệm của Người bảo hiểm cũng sẽ không vượt quá tổng số tiền bảo hiểm theo quy định.

18. Điều khoản về chi phí bảo vệ tạm thời (Hạn mức 10 tỷ đồng cho mỗi sự cố)

Bảo hiểm này được mở rộng bảo hiểm cho chi phí cần thiết và hợp lý để bảo vệ và đảm bảo an toàn cho địa điểm được bảo hiểm trong khi chờ đợi để sửa chữa/thay thế những thiệt hại gây ra bởi rủi ro được bảo hiểm.

Với điều kiện, chi phí này không vượt quá hạn nức quy định nêu trên và trách nhiệm tối đa của Người bảo hiểm cho những thiệt hại hoặc phá hủy và những chi phí trên

tổng cộng sẽ không vượt quá số tiền bảo hiểm.

19. Điều khoản về tiền tệ

Các bên đồng ý và hiểu rằng phí bảo hiểm của Đơn bảo hiểm này và số tiền bồi thường theo Đơn bảo hiểm này có thể được thanh toán bằng loại tiền tệ khác so với loại tiền tệ ghi trong Đơn Bảo hiểm theo tỷ giá áp dụng tại thời điểm thanh toán.

Các bên đồng ý và quy định thêm rằng trong trường hợp thu thêm phí bảo hiểm bổ sung hoặc hoàn trả phí bảo hiểm, tỷ giá quy đổi áp dụng cho những trường hợp ấy cũng sẽ là tỷ giá áp dụng tại thời điểm thanh toán.

Trong trường hợp thanh toán bằng Việt Nam đồng, tỷ giá quy đổi sẽ là tỉ giá bán ra do Ngân hàng Vietcombank công bố áp dụng cho đồng Đô la Mỹ và/hoặc các loại tiền tệ khác so với Việt Nam đồng tại thời điểm thanh toán.

20. Điều khoản về định nghĩa sự cố và điều chỉnh thời gian

Trên cơ sở vẫn phải tuân thủ các điều khoản, điều kiện và những điểm loại trừ được quy định trong Đơn bảo hiểm này hoặc các sửa đổi bổ sung đính kèm, các bên thoả thuận và hiểu rằng:

Bất kỳ tổn thất nào đối với tài sản được bảo hiểm phát sinh trong vòng 72 giờ liên tục gây ra bởi giông bão, lũ lụt, động đất, sạt lở, sụp đổ, chấn động hoặc suy yếu bộ phận chống đỡ sẽ được coi như là một sự cố và vì thế sẽ áp dụng một mức khấu trừ như đề cập trong mục "Mức khấu trừ" trong Đơn bảo hiểm.

Thời điểm bắt đầu của mỗi thời hạn 72 giờ nêu trên sẽ được quyết định theo lựa chọn của Người được bảo hiểm. Tuy nhiên, với điều kiện không được có sự trùng lập trong từ hai thời hạn 72 giờ ấy trở lên trong trường hợp hư hại xảy với thời gian kéo dài.

21. Điều khoản về định nghĩa tài sản được bảo hiểm

Trong trường hợp không có sự chắc chắn về định nghĩa tài sản để làm cơ sở giải quyết bồi thường hoặc để phân loại danh mục các tài sản được bảo hiểm, Bên bảo hiểm đồng ý chấp nhận sử dụng cách phân loại/mô tả tài sản như trình bày trong sổ sách kinh doanh của Người được bảo hiểm.

22. Điều khoản về lỗi và bỏ sót

Trách nhiệm bồi thường của (DNBH) theo Đơn bảo hiểm này sẽ không bị ảnh hưởng bởi bất kỳ sự chậm trễ hoặc sự nhầm lẫn hay sai sót một cách vô tình trong việc báo cáo về những địa điểm bảo hiểm mới được thu nhận hoặc được chiếm giữ hoặc trong việc khai báo các giá trị hoặc mô tả về bất cứ quyền lợi bảo hiểm nào, với điều kiện (DNBH) phải nhận được thông báo về những chậm chễ, nhầm lẫn hay sai sót đó trong thời gian sớm nhất mà điều kiện thực tế cho phép ngay sau khi chúng được phát hiện. Những điều khoản, điều kiện và giới hạn khác của Đơn bảo hiểm này không thay đổi.

Trên cơ sở tuân theo các điều kiện, những điểm loại trừ và điều khoản của Đơn bảo hiểm này.

23. Điều khoản về chi phí gia tăng/xúc tiến nhanh (Hạn mức 10 tỷ đồng cho mỗi sự cố)

Bảo hiểm này được mở rộng để bảo hiểm cho chi phí tăng thêm do tiền công làm ngoài giờ, làm đêm, làm trong ngày nghỉ công cộng và cước vận chuyển nhanh bao gồm cả vận chuyển bằng máy bay, với điều kiện là những chi phí tăng thêm như thế phát sinh có liên quan đến việc sửa chữa phục hồi hay thay thế tài sản bị mất mát phá

hủy hay thiệt hại được bồi thường theo Hợp đồng Bảo hiểm này.
Trách nhiệm của Công ty Bảo hiểm sẽ không vượt quá hạn mức như ghi trên Bản Tóm tắt hợp đồng Bảo hiểm.

24. Điều khoản chi phí cho đội chữa cháy công cộng và chi phí chữa cháy (Hạn mức 10 tỷ đồng cho mỗi sự cố);

Nếu tài sản được bảo hiểm bị phá hủy hoặc thiệt hại và được bồi thường theo Đơn bảo hiểm này, Đơn bảo hiểm này sẽ mở rộng để bồi thường cho các chi phí liên quan đến đội chữa cháy chuyên nghiệp mà Người được bảo hiểm phải gánh chịu theo quy định của Cơ quan công quyền.
Với điều kiện rằng trách nhiệm của Người bảo hiểm đối với điều khoản này sẽ không vượt quá hạn mức quy định nêu trên cho mỗi và mọi vụ tổn thất và trong mọi trường hợp tổng trách nhiệm của Người bảo hiểm sẽ không vượt quá tổng số tiền bảo hiểm.
Ngoài ra, các điều khoản, điều kiện và các điểm loại trừ của Đơn/hợp đồng bảo hiểm này vẫn phải được tuân thủ
Số tiền bảo hiểm theo Đơn này sẽ bao gồm toàn bộ các chi phí cứu hoả phát sinh như chi phí trang bị bổ sung phương tiện chữa cháy và khôi phục những thiệt hại đối với các phương tiện này. Với điều kiện là trách nhiệm bồi thường của Công ty bảo hiểm đối với phần chi phí này sẽ chỉ giới hạn ở những chi phí cần thiết và hợp lý đã được bỏ ra để dập tắt những đám cháy ở tại hoặc gần kề địa điểm chứa tài sản được bảo hiểm theo Đơn này hoặc những đám cháy có khả năng gây nguy hiểm cho những tài sản được bảo hiểm đó.
Giới hạn như quy định cụ thể trong Hợp đồng Bảo hiểm

25. Điều khoản chi phí hạn chế sự lan truyền (Hạn mức 10 tỷ đồng cho mỗi sự cố)

Điều khoản bảo hiểm này được mở rộng để bảo hiểm cho những tài sản bị thiệt hại hoặc phá hủy nhằm mục đích dập tắt hoặc ngăn chặn đám cháy lan rộng hoặc hạn chế những rủi ro được bảo hiểm khác.
Trách nhiệm tối đa của Công ty bảo hiểm theo Điều khoản này sẽ không vượt quá Số tiền bảo hiểm của mỗi hạng mục tài sản và tổng trách nhiệm đối với tổn thất hoặc thiệt hại và chi phí này sẽ không vượt quá tổng số tiền bảo hiểm.

26. Điều khoản về di chuyển nội bộ (Hạn mức 10 tỷ đồng cho mỗi sự cố)

Các bên đồng ý rằng trong trường hợp tài sản được di chuyển từ tòa nhà này sang tòa nhà khác trong bất kỳ khu vực được bảo hiểm nào mà Người được bảo hiểm do vô ý không thông báo cho Người bảo hiểm về việc di chuyển đó, Đơn bảo hiểm này vẫn được áp dụng đối với các tài sản được di chuyển đó và việc điều chỉnh cần thiết về số tiền bảo hiểm và phí bảo hiểm sẽ được thực hiện kể từ ngày di chuyển ngay sau khi việc sơ ý đó được phát hiện.

27. Điều khoản về thông báo tổn thất

Các bên thỏa thuận và ghi nhận rằng cho dù có những quy định khác trong Đơn bảo hiểm này, quyền lợi của Người được bảo hiểm theo Đơn bảo hiểm này sẽ không bị phương hại bởi bất kỳ sự chậm trễ, nhầm lẫn hoặc thiếu sót một cách vô ý của Người được bảo hiểm trong việc thông báo cho Người bảo hiểm về bất cứ tình trạng hoặc trường hợp nào có thể gây ra hoặc dẫn đến một yêu cầu đòi bồi thường theo

Đơn/hợp đồng bảo hiểm này.

Miễn rằng khi Người được bảo hiểm nhận biết được sự chậm trễ, nhầm lẫn hoặc thiếu sót đó, Người được bảo hiểm phải ngay lập tức phải gửi văn bản cho Người bảo hiểm trong vòng 03 ngày để thông báo về tình trạng trên và thực hiện ngay các hành động để hạn chế tổn thất có thể xảy ra.

28. Điều khoản về miêu tả sai

Các bên thỏa thuận rằng Bảo hiểm này sẽ không bị phương hại bởi bất cứ sự mô tả sai về tình trạng hoạt động hay sử dụng của tài sản của Người được bảo hiểm, với điều kiện là Người được bảo hiểm phải thông báo cho Người bảo hiểm ngay sau khi nhận biết được điều này và phải trả thêm phí bảo hiểm theo yêu cầu kể từ ngày mà nguy cơ rủi ro bắt đầu tăng lên.

29. Điều khoản về chính quyền

Đơn này được mở rộng để bảo hiểm cho các tổn thất trực tiếp đối với các tài sản được kê khai trong Giấy chứng nhận bảo hiểm do việc phá huỷ theo lệnh của bất kỳ Cơ quan, Chính quyền dân sự nào vào thời điểm và chỉ trong quá trình xảy ra một đám cháy lớn nhằm ngăn chặn sự lan truyền của đám cháy đó, với điều kiện là đám cháy này do những rủi ro được bảo hiểm theo Đơn bảo hiểm này gây ra. Tuy nhiên, (DNBH) sẽ không chịu trách nhiệm bồi thường vượt quá mức bồi thường như trường hợp tổn thất do rủi ro được bảo hiểm theo Đơn bảo hiểm này gây ra.

30. Điều khoản về phục hồi và thay thế

Trong trường hợp tài sản được bảo hiểm trong phạm vi của Đơn bảo hiểm này (loại trừ các hạng mục lưu kho hay hàng hoá, nguyên vật liệu mua vào bán ra) bị phá hủy hoặc hư hại, cơ sở để xác định số tiền có thể được bồi thường theo Đơn bảo hiểm này sẽ là giá trị thay thế hoặc khôi phục của tài sản bị phá huỷ hoặc hư hại, trên cơ sở tuân theo các qui định đặc biệt sau, cũng như tuân theo các điều kiện và điều khoản của Đơn bảo hiểm này, loại trừ những nội dung được quy định khác đi bởi Điều khoản này.

Trong Điều khoản này, cụm từ "Khôi phục" có nghĩa là việc tiến hành những công việc đề cập dưới đây:

(a) Khi tài sản bị phá hủy, đó là việc xây dựng lại tài sản nếu tài sản là nhà cửa, hoặc nếu là tài sản khác sẽ được hiểu là việc thay thế bằng những tài sản tương tự. Trong các trường hợp trên, việc xây dựng lại hoặc thay thế sẽ chỉ giới hạn ở mức độ đạt đến tình trạng tương tự mà không tốt hơn hoặc cao cấp hơn tình trạng của tài sản đó khi còn mới.

(b) Khi tài sản bị hư hại, đó là việc sửa chữa và khôi phục phần bị hư hại của tài sản trở lại tình trạng gần như tương tự như khi còn mới, nhưng không làm tài sản đó tốt hơn hoặc cao cấp hơn tình trạng của nó khi mới.

CÁC QUY ĐỊNH ĐẶC BIỆT

(1) Việc khôi phục hoặc thay thế (có thể được tiến hành ở địa điểm khác và bằng bất cứ biện pháp nào đáp ứng yêu cầu của Người được bảo hiểm với điều kiện là trách nhiệm của DNBH không vì thế mà tăng lên) phải được bắt đầu và thực hiện một cách khẩn trương hợp lý và trong bất cứ trường hợp nào công việc này cũng phải được hoàn thành trong vòng 12 tháng kể từ ngày xảy ra thiệt hại hoặc trong từng đó thời hạn tiếp theo nếu được DNBH (trong thời gian 12 tháng đầu nói trên) chấp

thuận bằng văn bản, ngược lại, Đơn bảo hiểm này sẽ không bồi thường cho bất cứ khoản nào vượt quá số tiền lẽ ra sẽ được bồi thường theo Đơn bảo hiểm này như trường hợp chưa áp dụng Điều khoản này.

(2) Khi bất kỳ tài sản được bảo hiểm nào theo điều khoản này chỉ bị hư hại hoặc phá huỷ một phần, trách nhiệm của DNBH sẽ không vượt quá tổng số tiền thể hiện chi phí mà DNBH có thể phải thanh toán cho công việc khôi phục như trường hợp tài sản đó bị huỷ hoại toàn bộ.

3) DNBH sẽ không bồi thường vượt quá số tiền có thể được bồi thường theo Đơn bảo hiểm này như là khi điều khoản này chưa được áp dụng trước khi Người được bảo hiểm thực hiện công việc khôi phục và đã thực sự bỏ ra các chi phí để thực hiện công việc này.

4) DNBH sẽ không bồi thường vượt quá số tiền có thể được bồi thường theo Đơn bảo hiểm này như là khi điều khoản này chưa được áp dụng nếu như tại thời điểm phát sinh tổn thất đối với bất cứ tài sản được bảo hiểm nào, tài sản đó đã được bảo hiểm bởi một hợp đồng bảo hiểm khác do Người được bảo hiểm thực hiện, mà việc bồi thường không dựa trên cơ sở khôi phục hay thay thế như quy định ở đây.

5) Mỗi hạng mục được bảo hiểm theo Điều khoản này đều tuân thủ một cách riêng rẽ điều kiện về bảo hiểm dưới giá trị dưới đây:

- Nếu tại thời điểm khôi phục, số tiền thể hiện chi phí có thể đã phát sinh cho công việc khôi phục trong trường hợp toàn bộ tài sản được bảo hiểm tương ứng với hạng mục đó bị phá huỷ vượt quá số tiền bảo hiểm của hạng mục đó tại thời điểm xảy ra hoả hoạn hoặc tại thời điểm tài sản đó bắt đầu bị phá huỷ hay hư hại do bất kỳ rủi ro được bảo hiểm nào theo Đơn này gây ra, Người được bảo hiểm sẽ được coi như là Người bảo hiểm cho phần vượt quá đó và sẽ phải gánh chịu một phần tổn thất theo tỷ lệ tương ứng. Nếu trong Đơn bảo hiểm có từ hai hạng mục trở lên thuộc phạm vi áp dụng của điều khoản này thì mỗi hạng mục đó sẽ tuân thủ điều kiện này một cách riêng rẽ.

6) Điều khoản này sẽ không có hiệu lực nếu như:

(i) Trong vòng 6 tháng kể từ khi xảy ra sự phá huỷ hoặc hư hại của tài sản được bảo hiểm hoặc trong từng đó thời gian nữa sau đó nếu DNBH chấp nhận bằng văn bản, Người được bảo hiểm không thông báo cho DNBH về ý định của mình đối với việc thay thế hay phục hồi lại tài sản bị phá hủy hay
hư hại.

(ii) Người được bảo hiểm không thể hoặc không muốn thay thế hay phục hồi lại tài sản bị phá hủy hay hư hại ngay tại hiện trường hoặc ở địa điểm khác.

7) Nếu vì bất kỳ một lý do nào theo các qui định đặc biệt trên đây mà DNBH không bồi thường số tiền có thể được bồi thường theo Đơn bảo hiểm như là khi điều khoản này chưa được áp dụng, thì mọi quyền lợi và trách nhiệm của DNBH và Người được bảo hiểm về sự phá huỷ hoặc hư hại của tài sản được bảo hiểm sẽ tuân theo các điều khoản và điều kiện của Đơn này, bao gồm cả điều kiện về bảo hiểm dưới giá trị, như là khi điều khoản này chưa được đính kèm và áp dụng..

Chú ý: Điều khoản này không áp dụng đối với hạng mục hàng hóa và các nguyên vật liệu lưu kho.

31. Điều khoản về dọn dẹp hiện trường sau tổn thất (Hạn mức 15 tỷ đồng cho mỗi sự cố)

Bảo hiểm này được mở rộng để bảo hiểm cho các chi phí cần thiết mà Người được bảo hiểm phải chi trả trong việc dọn dẹp hiện trường, tháo dỡ, phá hủy hoặc để chống đỡ các bộ phận của tài sản được bảo hiểm bị phá hủy hoặc bị hư hại do hỏa hoạn hoặc do bất cứ rủi ro được bảo hiểm theo Bảo hiểm này

Với điều kiện là:

(a) Các chi phí đó chưa được bảo hiểm bởi bất kỳ một Đơn bảo hiểm nào khác

(b) Mức bồi thường ở đây sẽ không bao gồm các chi phí như dọn dẹp, tiêu hủy, khử sạch các chất rò rỉ ra, gây ô nhiễm hoặc các chất nhiễm bẩn,

(c) Trách nhiệm của DNBH theo Điều khoản này không vượt quá hạn mức nêu trên và tổng trách nhiệm của DNBH sẽ không vượt quá số tiền bảo hiểm quy định của Đơn bảo hiểm này.

32. Điều khoản về di dời tạm thời (Hạn mức 10% tổng số tiền bảo hiểm)

Tài sản đã được bảo hiểm trong Đơn bảo hiểm này (trừ hàng hoá lưu kho mua vào hay bán ra) cũng được bảo hiểmtrong khi Tài sản được bảo hiểm trong Hợp đồng bảo hiểm này (trừ hàng hoá lưu kho mua vào hay bán ra) được duy trì hiệu lực bảo hiểm (đến hạn mức phụ quy định trong hợp đồng) trong khi chúng được di chuyển một cách tạm thời để làm sạch, cải tiến, hoán cải, sửa chữa hoặc mục đích khác tương tự ở bất cứ nơi nào tại cùng một địa đIểm hay chuyển tới các địa điểm khác trong quá trình chúng được vận chuyển tới đó hoặc từ đó đi nơi khác bằng đường bộ, đường sắt, đường thủy bên trong nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

Số tiền có thể được bồi thường theo điều khoản mở rộng này đối với tài sản được di chuyển như vậy sẽ không vượt quá số tiền có thể được bồi thường như trong trường hợp tổn thất xảy ra ở khu vực thuộc phạm vi địa điểm được bảo hiểm mà từ đó tài sản được chuyển đi khỏi một cách tạm thời.

Điều khoản mở rộng này không áp dụng đối với tài sản nếu trong điều kiện là chúng đã được bảo hiểm theo các hình thức khác và cũng không áp dụng đối với kho hàng và bất cứ loại hàng hóa gì cũng như không áp dụng khi tổn thất xảy ra ở bất cứ nơi nào ngoài khu vực mà tài sản được di chuyển tạm thời khỏi đó đối với:

(a) Tài sản để trên Xe cơ giới

(b) Tài sản (ngoài máy móc thiết bị) được giao phó, ủy thác cho Người được bảo hiểm.

Điều khoản này tuân theo các điều kiện, điều khoản, điểm loại trừ khác của hợp đồng.

33. Điều khoản về sửa chữa tạm thời (Hạn mức 5 tỷ đồng cho mỗi sự cố)

Trong trường hợp một bộ phận của tài sản được bảo hiểm bị tổn hại thuộc trách nhiệm của PTI, Hợp đồng bảo hiểm này sẽ mở rộng để bồi thường cho chi phí cần thiết và hợp lý liên quan đến việc sửa chữa tạm thời cho tài sản đó vì lý do khẩn cấp nếu việc sửa chữa đó cấu thành một bộ phận của việc sửa chữa cuối cùng và không làm gia tăng tổng chi phí sửa chữa. Các chi phí thay thế, lắp đặt, cải tiến hoặc đại tu sẽ không được bồi thường trong Hợp đồng bảo hiểm này.

Luôn với điều kiện rằng những chi phí này không vượt quá giới hạn nêu trên.

34. Điều khoản về thiệt hại do những biến cố về chính trị, an ninh và trật tự an toàn xã hội

Đơn bảo hiểm này sẽ mở rộng để bồi thường cho các tổn thất gây ra bởi đình công, nổi loạn, hoặc bạo động dân sự. Theo phạm vi áp dụng của Điều khoản này (tuân theo mục "Các điều kiện đặc biệt" được nêu ở phần sau), thì đó là là những tổn thất xảy ra đối với tài sản được bảo hiểm mà nguyên nhân trực tiếp gây ra bởi:

1. Hành động của bất kỳ cá nhân nào liên kết với những người khác gây rối trật tự công cộng (cho dù có liên quan tới bãi công hoặc bế xưởng hay không) nhưng không nằm trong các hành động được đề cập đến ở điều 2 của mục "Các điều kiện đặc biệt" của Điều khoản này;
2. Hành động của bất kỳ tổ chức quyền lực hợp pháp nào nhằm ngăn chặn hoặc cố gắng ngăn chặn bất kỳ sự gây rối nào như đã nói ở trên hoặc làm giảm thiểu hậu quả của sự gây rối đó;
3. Hành động cố ý của bất kỳ người nào tham gia bãi công hoặc công nhân bế xưởng nhằm mục đích thúc đẩy việc bãi công hoặc chống lại việc bế xưởng;
4. Hành động của bất kỳ cơ quan quyền lực hợp pháp nào nhằm ngăn chặn hoặc cố gắng ngăn chặn những hành động trên hay làm giảm thiểu hậu quả của những hành động đó.

Với điều kiện là :

(a) Tất cả các điều khoản, điều kiện và các điểm loại trừ của Đơn bảo hiểm này phải được áp dụng toàn diện cho phần phạm vi bảo hiểm được mở rộng bởi Điều khoản này, trừ những trường hợp được thay đổi được nêu cụ thể trong mục "các điều kiện đặc biệt" dưới đây, và bất kỳ việc tham chiếu nào về tổn thất trong văn bản của Đơn bảo hiểm này phải bao gồm cả việc xét đến các rủi ro được bảo hiểm theo Điều khoản này.

(b) Mục "Các điều kiện đặc biệt" dưới đây sẽ chỉ áp dụng riêng cho Điều khoản bổ sung này, trong khi văn bản quy tắc bảo hiểm chung nêu trong Đơn bảo hiểm này vẫn sẽ được áp dụng cho toàn bộ phạm vi của Đơn bảo hiểm này như trường hợp giả sử Điều khoản bổ sung này chưa được áp dụng.

Các điều kiện đặc biệt:

1. Đơn bảo hiểm này sẽ không bảo hiểm cho:

(a) tổn thất là hậu quả của việc ngừng toàn bộ hay một phần công việc hoặc chậm trễ, gián đoạn của bất kỳ một quá trình hay hoạt động nào;

(b) tổn thất gây ra do tạm thời hoặc vĩnh viễn bị mất quyền sở hữu phát sinh từ việc tịch thu, trưng dụng cho quân đội hay từ yêu cầu của bất kỳ cơ quan quyền lực hợp pháp nào.

(c) tổn thất gây ra do tạm thời hoặc vĩnh viễn bị mất quyền sở hữu đối với một tòa nhà nào đó phát sinh từ sự chiếm giữ ngụ trái phép của bất kỳ người nào;

(d) tổn thất hậu quả hoặc trách nhiệm dưới bất kỳ hình thức nào, các khoản chi trả vượt trên mức bồi thường của phần thiệt hại vật chất như đã đề cập trong đây.

Tuy nhiên quy định rằng Công ty bảo hiểm sẽ vẫn chịu trách nhiệm trong trường hợp (b) và (c) nêu trên đối với Người được bảo hiểm liên quan đến tổn thất vật chất đối với tài sản được bảo hiểm xảy ra trước hoặc trong quá trình tạm thời bị mất quyền sở hữu.

2. Bảo hiểm này không bảo hiểm cho bất kỳ tổn thất gây ra bởi hoặc do hậu quả trực tiếp hay gián tiếp của bất kỳ nguyên nhân sau:

(a) chiến tranh, xâm lược, hành động của kẻ thù nước ngoài, các hoạt động thù địch hay hoặc có tính chất chiến tranh (cho dù có tuyên chiến hay không), nội chiến.
(b) tiếm quyền, xung đột dân sự là một phần của một cuộc nổi dậy quần chúng hoặc dẫn tới nổi dậy quần chúng đó, binh biến, khởi nghĩa, bạo động, cách mạng, đảo chính, quyền lực quân sự hay quyền lực bị chiếm đoạt;
(c) bất kỳ hành động khủng bố hoặc bạo lực nào;
Trong bất kỳ việc kiện tụng hay khởi tố nào mà Công ty bảo hiểm, dựa trên cơ sở các quy định của điều kiện này, cho rằng tổn thất nào đó không thuộc phạm vi của Đơn bảo hiểm này, thì việc chứng minh các tổn thất đó thuộc phạm vi bảo hiểm thuộc về trách nhiệm của Người được bảo hiểm.
3. Đơn bảo hiểm này có thể bị hủy bỏ bất cứ lúc nào bởi Công ty bảo hiểm bằng cách thông báo cho Người được bảo hiểm bằng thư bảo đảm theo địa chỉ sau cùng được biết của Người được bảo hiểm. Trong trường hợp này Công ty bảo hiểm có trách nhiệm hoàn lại một phần phí tính theo tỷ lệ với khoảng thời gian bảo hiểm chưa có hiệu lực.
4. Hạn mức bồi thường cho một sự cố được hiểu là giới hạn bồi thường cho tất cả tổn thất được bảo hiểm bởi Điều khoản này trong một khoảng thời gian 168 giờ liên tục.
Trách nhiệm tổng cộng của Công ty bảo hiểm trong suốt thời hạn bảo hiểm của Đơn bảo hiểm này sẽ giới hạn ở mức gấp đôi giới hạn bồi thường cho mỗi sự cố.
Hạn mức bồi thường như Hạn mức trách nhiệm quy định nêu trên.

35. Điều khoản loại trừ Amiăng tổng hợp

Hợp đồng bảo hiểm này loại trừ tất cả các khiếu nại và tổn thất trên cơ sở, gây ra trực tiếp hay gián tiếp bởi, hoặc phát sinh/ hoặc là hậu quả/ hoặc dưới bất kỳ hình thức nào có liên quan đến chất Amiăng, hoặc bất kỳ chất Amiăng nào là thực sự hay được coi là liên quan đến tổn thất hay thiệt hại do việc sử dụng, tồn tại, phát hiện, di chuyển, loại bỏ hay tránh khỏi chất Amiăng hoặc có nguy cơ tiềm tàng từ chất Amiăng.

36. Điều khoản loại trừ rủi ro khủng bố (NMA 2921)

Cho dù có bất kỳ điều khoản nào trái ngược được quy định trong Hợp đồng bảo hiểm này hoặc trong bất kỳ điều khoản bổ sung nào khác, các bên thỏa thuận rằng Đơn bảo hiểm này loại trừ các tổn thất, thiệt hại, tử vong, thương tật, bệnh tật, chi phí hoặc phí tổn dưới bất kỳ hình thức nào trực tiếp hoặc gián tiếp bị gây ra bởi, hoặc phát sinh từ hoặc có liên quan đến bất cứ hành động khủng bố nào bất kể các nguyên nhân hoặc sự kiện nào khác tác động đồng thời hoặc theo bất kỳ trình tự nào khác đối với tổn thất.
Cho mục đích của điều khoản loại trừ này, một hành động khủng bố được hiểu là một hành động bao gồm nhưng không giới hạn ở việc dùng vũ lực hay bạo lực và/hoặc sự đe dọa dùng vũ lực hay bạo lực của bất kỳ người hay (các) nhóm người nào hoạt động độc lập hoặc đại diện cho hoặc có liên hệ với bất kỳ (các) tổ chức hoặc (các) chính phủ nào mà hành động này về mặt bản chất hay bối cảnh là nhằm hoặc có liên quan đến chính trị, tôn giáo, ý thức hệ, dân tộc hay các mục đích hoặc lý do tương tự, kể cả các ý định tác động đến bất cứ chính quyền nào và/hoặc nhằm gây sợ hãi cho quần chúng hay một bộ phận quần chúng.
Điều khoản này cũng loại trừ các tổn thất, thiệt hại, tử vong, thương tật, bệnh tật, chi

phí hoặc phí tổn dưới bất kỳ hình thức nào trực tiếp hoặc gián tiếp bị gây ra bởi, hoặc phát sinh từ hoặc có liên quan đến bất cứ hành động nào nhằm kiểm soát, đối phó, ngăn chặn hoặc bằng bất cứ cách nào có liên quan đến hành động khủng bố.
Nếu người bảo hiểm viện dẫn là vì lý do của loại trừ này mà mọi tổn thất, thiệt hại, chi phí hoặc phí tổn không được bảo hiểm bởi Đơn bảo hiểm này, thì việc chứng minh những tổn thất, hư hại, chi phí hoặc phí tổn đó không phải gây ra do điểm loại trừ này sẽ thuộc trách nhiệm của người được bảo hiểm.
Trong trường hợp các bên phát hiện ra bất kỳ mục nào của điều khoản này không có hiệu lực hoặc không thể thực hiện được, những phần còn lại sẽ tiếp tục giữ nguyên đầy đủ hiệu lực.

37. Điều khoản loại trừ Rủi ro chiến tranh và nội chiến

Hợp đồng bảo hiểm này không bảo hiểm cho bất cứ trách nhiệm nào của người được bảo hiểm đối với các tổn thất hay thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp gây ra bởi, thông qua hoặc là hậu quả của chiến tranh, xâm lược, hành động của kẻ thù nước ngoài, hành động thù địch hoặc các hoạt động tương tự chiến tranh (dù tuyên chiến hay không), nội chiến, binh biến, sự nổi loạn của quần chúng có quy mô lớn hoặc có thể phát triển thành một cuộc khởi nghĩa quần chúng, nổi dậy quân sự, khởi nghĩa, bạo loạn, cách mạng, hành động quân sự hoặc lực lượng tiếm quyền, thiết quân luật, sung công hoặc quốc hữu hoá hoặc trưng thu hoặc phá huỷ hay thiệt hại đối với tài sản bởi hoặc theo lệnh của bất kỳ chính phủ hoặc cơ quan công quyền hay cơ quan chức trách địa phương nào, hay hành động của bất kỳ người hay những người đại diện hay có liên quan đến các tổ chức với mục đích nhằm lật đổ hoặc gây ảnh hưởng tới bất kỳ chính phủ hợp pháp hay chính phủ thực tế tồn tại nào bằng cách khủng bố hay bằng vũ lực.

38. Điều khoản loại trừ Rủi ro năng lượng hạt nhân (NMA 1975a) (1994) và SR 482

Thỏa thuận này sẽ loại trừ các Rủi ro Năng lượng Hạt nhân dù các rủi ro đó được thu xếp bảo hiểm trực tiếp và/hoặc thông qua hình thức tái bảo hiểm và/hoặc thông qua các Quỹ và/hoặc Hiệp hội.
Vì mọi mục đích của Đơn bảo hiểm này, Rủi ro Năng lượng Hạt nhân có nghĩa là toàn bộ các điều khoản bảo hiểm hoặc tái bảo hiểm (ngoại trừ Bảo hiểm Bồi thường cho Người lao động và Trách nhiệm của Người sử dụng lao động) của bên thứ nhất và/hoặc bên thứ ba cho:
(1) Toàn bộ Tài sản tại địa điểm của một nhà máy điện hạt nhân.
Các Lò phản ứng hạt nhân, các tòa nhà chứa lò phản ứng và máy móc và thiết bị trong lò phản ứng hạt nhận và các tòa nhà chứa lò phản ứng đó tại bất kỳ địa điểm nào ngoại trừ nhà máy điện hạt nhân.
(11) Toàn bộ tài sản, tại bất kỳ địa điểm nào (bao gồm nhưng không giới hạn đối với các địa điểm được đề cập tại mục (1) ở trên) được sử dụng hoặc đã được sử dụng để:
(a) Tạo ra năng lượng hạt nhân; hoặc
(b) Sản xuất, Sử dụng hoặc Bảo quản Vật liệu Hạt nhân.
(111) Bất kỳ Tài sản nào khác đủ điều kiện để được bảo hiểm bởi Quỹ và/hoặc Hiệp hội Bảo hiểm Năng lượng địa phương nhưng chỉ trong phạm vi các quy định của Quỹ và/hoặc Hiệp hội địa phương đó.

Việc cung cấp hàng hóa và dịch vụ cho bất kỳ địa điểm nào được quy định tại các mục (1) đến (111) ở trên, trừ khi các điều khoản bảo hiểm hoặc tái bảo hiểm đó không bảo hiểm cho các rủi ro bức xạ và nhiễm xạ của Vật liệu Hạt nhân.
Ngoại trừ các trường hợp được ghi chú bên dưới, các Rủi ro Năng lượng Hạt nhân sẽ không bao gồm:
(i) Bất kỳ điều khoản bảo hiểm hoặc tái bảo hiểm nào liên quan đến việc xây dựng hoặc lắp đặt hoặc lắp ráp hoặc thay thế hoặc sửa chữa hoặc bảo dưỡng hoặc ngừng khai thác Tài sản được quy định tại các mục (1) đến (111) ở trên (bao gồm máy móc và thiết bị của chủ thầu);
(ii) Bất kỳ điều khoản bảo hiểm hoặc tái bảo hiểm Đổ vỡ Máy móc hoặc các điều khoản bảo hiểm hoặc tái bảo hiểm Kỹ thuật khác không thuộc phạm vi của mục (i) ở trên;
Với điều kiện là điều khoản bảo hiểm hoặc tái bảo hiểm sẽ không bảo hiểm cho các rủi ro bức xạ và nhiễm xạ của Vật liệu Hạt nhân.
Tuy nhiên, điều khoản miễn trừ trên sẽ không mở rộng để
(1) Cung cấp bất kỳ điều khoản bảo hiểm hoặc tái bảo hiểm nào dưới bất kỳ hình thức nào liên quan đến

(a) Vật liệu Hạt nhân
(b) Bất kỳ Tài sản nào tại Khu vực hoặc Vùng có mức độ phóng xạ cao thuộc bất kỳ Công trình Hạt nhân nào kể từ khi Vật liệu Hạt nhân được đưa vào hoặc –đối với các công trình lò phản ứng – kể từ khi nạp nhiên liệu hoặc độ phân kỳ thứ nhất trong trường hợp có thỏa thuận với Quỹ và/hoặc Hiệp hội Bảo hiểm Hạt nhân địa phương có liên quan.
(2) Cung cấp bất kỳ điều khoản bảo hiểm hoặc tái bảo hiểm nào cho các rủi ro liệt kê dưới đây:
- Cháy, sét, nổ;
- Động đất;
- Máy bay và các phương tiện hàng không khác hoặc các vật thể rơi từ các phương tiện này;
- Bức xạ và nhiễm phóng xạ;
- Bất kỳ rủi ro nào khác được Quỹ và/hoặc Hiệp hội Bảo hiểm Hạt nhân địa phương có liên quan bảo hiểm;
liên quan đến bất kỳ Tài sản nào khác không được nêu tại mục (1) ở trên có liên quan trực tiếp đến việc Sản xuất hoặc Bảo quản Vật liệu Hạt nhân kể từ khi Vật liệu Hạt nhân được đưa vào Tài sản đó.
Định nghĩa
"Vật liệu Hạt nhân" có nghĩa là
(1) Nhiên liệu hạt nhân, ngoại trừ uranium tự nhiên và uranium nghèo, có thể sản xuất ra năng lượng thông qua quá trình tự phân rã hạt nhân bên ngoài Lò phản ứng hạt nhân, dù là riêng hay kết hợp với một vật liệu khác; và
(2) Sản phẩm hoặc Chất thải Phóng xạ
"Sản phẩm hoặc Chất thải Phóng xạ" có nghĩa là bất kỳ vật liệu phóng xạ nào được sản xuất tại, hoặc bất kỳ vật liệu nào bị phát xạ do phơi nhiễm phóng xạ có thể xảy ra

trong quá trình sản xuất hoặc sử dụng nhiên liệu hạt nhân, nhưng không bao gồm chất đồng vị hạt nhân đã đi đến giai đoạn sản xuất cuối cùng để có thể sử dụng cho bất kỳ mục đích khoa học, y tế, nông nghiệp, thương mại hoặc công nghiệp nào.

"Công trình Hạt nhân" có nghĩa là:

(i) Bất kỳ Lò phản ứng hạt nhân nào;

(ii) Bất kỳ nhà máy nào sử dụng nhiên liệu hạt nhân để sản xuất Vật liệu Hạt nhân, hoặc bất kỳ nhà máy nào sử dụng nhiên liệu hạt nhân để chế biến Vật liệu Hạt nhân, bao gồm bất kỳ nhà máy nào sử dụng nhiên liệu hạt nhân để tái chế nhiên liệu hạt nhân được chiếu xạ; và

(iii) Bất kỳ cơ sở nào nơi Vật liệu Hạt nhân được bảo quản, ngoại trừ việc bảo quản liên quan đến việc vận chuyển vật liệu đó

"Lò phản ứng hạt nhân" có nghĩa là bất kỳ kết cấu nào chứa nhiên liệu hạt nhân trong một tổ hợp trong đó quá trình tự phân rã hạt nhân có thể xảy ra mà không cần có nguồn notron bổ sung.

"Sản xuất, Sử dụng hoặc Bảo quản Vật liệu Hạt nhân" có nghĩa là việc sản xuất, chế tạo, làm giàu, điều hòa, xử lý, tái chế, sử dụng, và bảo quản Vật liệu Hạt nhân.

"Tài sản" có nghĩa là toàn bộ đất đai, nhà xưởng, các kết cấu, máy móc, thiết bị, phương tiện, đồ đạc (bao gồm nhưng không giới hạn đối với các chất lỏng và chất khí) và tất cả các loại vật liệu có đặc điểm bất kỳ dù là cố định hay không.

"Khu vực hoặc Vùng có mức độ phóng xạ cao" có nghĩa là:

(i) Đối với các nhà máy điện hạt nhân và các Lò phản ứng hạt nhân, bình chứa hoặc kết cấu bao gồm phần lõi (bao gồm các cột và đai) gồm tất cả các thiết bị của bình chứa hoặc kết cấu, các phần tử nhiên liệu, cần điều khiển và nhiên liệu bức xạ được lưu trữ; và

(ii) Đối với các Công trình Hạt nhân không phải là lò phản ứng, bất kỳ khu vực nào mà mức độ phóng xạ đòi hỏi phải có tấm chắn sinh học.

39. Điều khoản Cấm vận thương mại quốc tế

Không công ty tái bảo hiểm hay công ty bảo hiểm nào được cung cấp bảo hiểm và không công ty tái bảo hiểm hay công ty bảo hiểm nào phải chi trả bồi thường cho bất kỳ khiếu nại nào hoặc cung cấp bất kỳ quyền lợi nào dưới đây trong chừng mực mà việc cung cấp bảo hiểm, thanh toán bồi thường hoặc cung cấp các quyền lợi đó có thể dẫn đến việc công ty tái bảo hiểm hay công ty bảo hiểm bị bất kỳ trừng phạt, ngăn cấm hoặc hạn chế nào theo các nghị quyết của Liên Hiệp Quốc hoặc sự trừng phạt về thương mại, kinh tế theo các điều luật hoặc các nghị quyết áp dụng cho các nhà tái bảo hiểm

40. Điều khoản Làm rõ thiệt hại tài sản

Khái niệm "Thiệt hại tài sản" trong Thoả thuận này được hiểu là thiệt hại về mặt vật chất của tài sản.

Thiệt hại về mặt vật chất của tài sản sẽ không bao gồm thiệt hại đối với các dữ liệu hay phần mềm, đặc biệt là bất kỳ sự thay đổi bất lợi nào về dữ liệu, phần mềm hoặc các chương trình máy tính do việc xoá, làm hỏng hoặc làm biến dạng các cấu trúc ban đầu của dữ liệu, phần mềm, chương trình máy tính đó gây ra.

Vì vậy, những tổn thất dưới đây bị loại trừ không được bảo hiểm theo Thoả thuận này:

a) Tổn thất hay thiệt hại đối với dữ liệu hoặc phần mềm, đặc biệt là bất kỳ sự thay đổi bất lợi nào về dữ liệu, phần mềm hoặc các chương trình máy tính do việc xoá, làm hỏng hoặc làm biến dạng các cấu trúc ban đầu của dữ liệu, phần mềm, chương trình máy tính đó gây ra, và mọi tổn thất gián đoạn kinh doanh có nguyên nhân từ tổn thất hoặc thiệt hại kể trên. Tuy nhiên, các tổn thất hoặc thiệt hại đối với dữ liệu hoặc phần mềm là hậu quả trực tiếp từ một thiệt hại vật chất được bảo hiểm xảy ra đối với phần vật chất của tài sản sẽ được bồi thường.
b) Tổn thất hoặc thiệt hại phát sinh từ việc mất hoặc suy giảm khả năng sử dụng, truy cập các dữ liệu, phần mềm hay các chương trình máy tính, và mọi tổn thất gián đoạn kinh doanh có nguyên nhân từ tổn thất, thiệt hại kể trên.

41. Điều khoản loại trừ Rủi ro công nghệ thông tin (NMA 2912)

Hư hại tài sản được bảo hiểm theo thỏa thuận này có nghĩa là hư hại về vật lý đối với tài sản.
Hư hại về vật lý đối với tài sản sẽ không bao gồm hư hại đối với dữ liệu hoặc phần mềm, ví dụ cụ thể như bất kỳ sự thay đổi bất lợi nào về dữ liệu, phần mềm hoặc các chương trình máy tính do việc xóa, hư hỏng hoặc biến dạng của cấu trúc ban đầu gây ra.
Các tổn thất hậu quả sau đây bị loại trừ:
(1) Tổn thất đối với dữ liệu hoặcphần mềm, cụ thể là bất kỳ sự thay đổi bất lợi nào về dữ liệu, phần mềm hoặc các chương trình máy tính do việc xóa, hư hỏng hoặc biến dạng cấu trúc ban đầu gây ra, và bất kỳ tổn thất nào do gián đoạn kinh doanh/ gián đoạn công việc gây ra do hậu quả của tổn thất đó. Cho dù có quy định loại trừ này, những tổn thất đối với dữ liệu hoặc phần mềm là hậu quả trực tiếp của những hư hại về vật lý đối với tài sản được bảo hiểm như đề cập ở trên sẽ được bảo hiểm.
(2) Tổn thất phát sinh từ sự giảm sút về chức năng, tính khả dụng, phạm vi hoạt động, hoặc khả năng truy cập dữ liệu, phần mềm hoặc chương trình máy tính, và bất kỳ tổn thất nào do gián đoạn kinh doanh/ gián đoạn công việc nào phát sinh từ các tổn thất đó.
Tổn thất phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp từ:
(i) mất, thay đổi hoặc hư hỏng, hoặc
(ii) giảm chức năng, độ khả dụng hoặc hiệu suất hoạt động
của một hệ thống máy tính, phần cứng, chương trình, phần mềm, dữ liệu, kho thông tin, vi mạch, mạch tích hợp hoặc bộ phận tương tự trong thiết bị máy tính hoặc thiết bị khác, cho dù tài sản có thuộc sở hữu của Người được bảo hiểm hay không, trên cơ sở không xem xét các yếu tố tác động khác, sẽ không tạo thành một sự kiện bảo hiểm trừ khi phát sinh từ một hoặc một số trong các rủi ro sau: cháy, sét, nổ, máy bay hoặc phương tiện va chạm vào, vật thể rơi vào, bão, mưa đá, lốc xoáy, gió xoáy, gió lớn, động đất, núi lửa, sóng thần, lụt, đóng băng hoặc chịu sức nặng của tuyết.

42. Điều khoản loại trừ các khoản tiền bồi thường theo phán quyết của tòa mang tính trừng phạt (LGT 399) (1994)

Cho dù Hợp đồng bảo hiểm có bất kỳ quy định nào trái ngược với nội dung ở đây, các bên đều hiểu và đồng ý rằng các khoản tiền bồi thường theo phán quyết của tòa mang tính trừng phạt và/hoặc có tính răn đe và/hoặc khoản tiền bồi thường bổ sung cho tổn thương tinh thần và/hoặc bất cứ khoản tiền bồi thường bổ sung nào là khoản

tiền chênh lệch giữa số tiền phải bồi thường theo phán quyết của tòa và số tiền bồi thường cho tổn thất thực tế mà Người được bảo hiểm gốc phải gánh chịu
(a) Đối với bất kỳ khiếu nại phát sinh theo một hợp đồng bảo hiểm có quy định trách nhiệm bảo hiểm cho các khoản tiền bồi thường nói trên
Hoặc
(b) Đối với bất kỳ phán quyết hoặc xét xử nào theo luật pháp Mỹ và/hoặc Canada hoặc theo một lệnh được đưa ra ở bất kỳ nơi nào trên thế giới nhằm thi hành toàn bộ hoặc một phần phán quyết hoặc xét xử đó
sẽ không được bồi thường theo điều khoản này.

43. Cam kết tuân thủ quy định về PCCC

Các bên cam kết rằng Người được bảo hiểm đồng ý với việc luôn tuân thủ theo quy định và/hoặc theo luật Phòng cháy chữa cháy.

44. Cam kết bảo vệ 24/24

Các bên cam kết rằng địa điểm bảo hiểm được canh gác và giám sát bởi nhân viên bảo vệ trong vòng 24 giờ/1 ngày và 7 ngày 1 tuần trong suốt thời gian bảo hiểm.

45. Điều khoản loại trừ ô nhiễm và nhiễm bẩn

Điều khoản này không bảo hiểm cho bất kỳ tổn thất nào phát sinh do việc ô nhiễm, nhiễm bẩn loại trừ (trừ khi có những loại trừ khác) phá hủy hoặc thiệt hại đối với tài sản được bảo hiểm do các nguyên nhân:
- Ô nhiễm hoặc nhiễm bẩn phát sinh từ các rủi ro được bảo hiểm
- Do rủi ro được bảo hiểm phát sinh do ô nhiễm, nhiễm bẩn

Điều khoản này cũng loại trừ bất kỳ trách nhiệm nào có liên quan đến việc tích tụ và chất đống phế thải.

46. Điều khoản loại trừ bệnh truyền nhiễm

1. Dù cho có bất kỳ quy định nào trái ngược trong hợp đồng bảo hiểm này, hợp đồng bảo hiểm sẽ loại trừ mọi tổn thất, thiệt hại, trách nhiệm, khiếu nại, các loại chi phí theo bất kỳ hình thức nào, trực tiếp hoặc gián tiếp gây ra bởi, góp phần vào, kết quả từ, phát sinh từ hoặc liên quan đến bệnh truyền nhiễm hoặc nỗi sợ hãi hoặc mối đe dọa (cho dù là thực tế hay do nhận thức) về bệnh truyền nhiễm bất kể nguyên nhân hoặc sự kiện nào khác đóng góp đồng thời hoặc theo bất kỳ trình tự nào khác.
2. Trong phạm vi điều khoản này, một bệnh truyền nhiễm có nghĩa là bất kỳ bệnh nào có thể được truyền qua bất kỳ chất hoặc tác nhân nào từ sinh vật này sang sinh vật khác trong đó:
2.1. chất hoặc tác nhân bao gồm nhưng không giới hạn vi rút, vi khuẩn, ký sinh trùng hoặc các sinh vật khác hoặc bất kỳ biến thể nào của chúng, cho dù được coi là đang sống hay không, và
2.2. cách thức truyền nhiễm, cho dù trực tiếp hay gián tiếp, bao gồm nhưng không giới hạn ở lây truyền qua đường không khí, truyền chất lỏng trong cơ thể, truyền từ hoặc đến bất kỳ bề mặt hoặc vật thể nào, rắn, lỏng hoặc khí hoặc giữa các sinh vật, và
2.3. dịch bệnh, chất hoặc tác nhân có thể gây ra hoặc đe dọa thiệt hại cho sức khỏe con người hoặc phúc lợi con người hoặc có thể gây ra hoặc đe dọa thiệt hại đối với, sự xuống cấp, mất giá trị thương mại hoặc mất giá trị sử dụng của tài sản.

47. Điều khoản loại trừ đường dây truyền tải và phân phối (500m)

Tất cả các đường dây truyền tải, bao gồm dây kim loại, dây cáp, cột, cột tháp, chân cột, tháp và bất kỳ loại thiết bị nào có thể là một phần của các hệ thống này, bao gồm cả các

phân trạm dưới bất kỳ hình thức nào.
Điều khoản loại trừ này bao gồm nhưng không giới hạn đối với sự truyền hoặc tải điện, điện thoại hoặc tính hiệu điện báo, và tất cả các tín hiệu thông tin dù là âm thanh hay hình ảnh. Điều khoản loại trừ này áp dụng cho các thiết bị bên trên và dưới lòng đất có khoảng cách lớn hơn 500m (hoặc 1700feet) tính từ một công trình được bảo hiểm. Điều khoản loại trừ này áp dụng cho cả các tổn thất hoặc thiệt hại vật chất đối với các thiết bị và tất cả thiệt hại về gián đoạn kinh doan, tổn thất mang tính hậu quả, và/ hoặc các tổn thất bất ngờ khác liên quan đến các đường truyền tải.

48. Điều khoản loại trừ Tổn thất do tin tặc (LMA5240)

1. Điều khoản loại trừ sự cố mạng

Hợp đồng này loại trừ bất kỳ tổn thất, hư hỏng, trách nhiệm, khiếu nại, chi phí, phí tổn trực tiếp hoặc gián tiếp có nguyên nhân từ, góp phần bởi, phát sinh từ, bắt nguồn từ hoặc có liên quan đến sự cố Mạng.
Nhằm làm rõ mục đích của điều khoản loại trừ này, bất kỳ tổn thất, hư hỏng, sự phá hủy, sự biến dạng, sự xóa bỏ, sự xáo trộn hoặc thay đổi của Dữ liệu Điện tử sẽ không được công nhận là tổn thất hoặc hư hỏng vật lý và vì vậy, nếu bị gây ra trực tiếp bởi một sự cố Mạng, sẽ không được bảo vệ.
Định nghĩa:
a. "Sự cố Mạng" bao gồm:
i. Hành động không được phân quyền hoặc phi pháp, bất kể không gian và thời gian, hoặc sự đe dọa hoặc lừa đảo
ii. malware hoặc các cơ chế tương tự
iii. Lỗi chương trình hoặc lỗi vận hành cho dù bởi người được bảo hiểm hoặc bất kỳ người hoặc nhóm người nào
iv. bất kỳ sự ngừng hoạt động không có chủ đích hoặc kế hoạch – một phần hoặc toàn bộ - của Hệ thống máy tính của Người được bảo hiểm mà không phải bởi tổn thất hoặc hư hỏng vật lý;
tác động tới việc truy cập, xử lý, xử dụng hoặc vận hành của bất kỳ Hệ thống máy tính hoặc bất kỳ Dữ liệu Điện tử bởi bất kỳ người hoặc nhóm người nào.
b."Hệ thống máy tính" nghĩa là bất kỳ máy tính, phần cứng, hệ thống trao đổi thông tin hoặc thiết bị điện tử, bao gồm các hệ thống tương tự hoặc cấu hình tương tự với các thiết bị nêu trên và bao gồm bất kỳ thiết bị đầu vào, đầu ra hoặc thiết bị lưu trữ Dữ liệu Điện tử, thiết bị mạng hoặc phương tiện sao lưu nào.
c."Dữ liệu Điện tử" nghĩa là các ý tưởng, sự việc và thông tin được chuyển đổi thành một định dạng có thể sử dụng để truyền đạt thông tin, diễn giải hoặc được xử lý bởi quá trình xử lý dữ liệu điện tử hoặc cơ điện tử hoặc các thiết bị điều khiển điện tử và bao gồm các chương trình, phần mềm và các chỉ dẫn được mã hóa cho việc xử lý và vận dụng dữ liệu hoặc sự điều khiển hoặc vận hành thiết bị đó.
d."Malware hoặc các cơ chế tương tự" nghĩa là bất kỳ chương trình mã hóa, lệnh chương trình hoặc tập hợp các lệnh với khả năng được tạo ra nhằm mục đích làm hư hỏng, can thiệp hoặc có ảnh hưởng đến chương trình máy tính, các file dữ liệu hoặc sự vận hành (cho dù có bao gồm quá trình tự sao chép hay không), bao gồm nhưng không giới hạn "Virus", "Trojan Horses", "Worms", "Logic Bombs" hoặc "Tấn công từ chối dịch vụ"

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu phải có đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch

vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phần như sau:

- Nhà thầu phải có đề xuất giải pháp, phương án chi tiết về chỉ dẫn phương thức, thủ tục hồ sơ, chương trình bảo hiểm, tái bảo hiểm và nêu rõ các biểu mẫu quy định về thủ tục hồ sơ yêu cầu để thực hiện bồi thường.

- Nhà thầu phải nêu rõ kế hoạch tiến độ chi tiết cho từng giai đoạn thực hiện bồi thường, xử lý bồi thường và thời hạn thanh toán theo quy trình khi có sự cố xảy ra tính từ thời điểm chủ đầu tư thông báo có tổn thất về cháy, nổ theo nghị định 67/2023/NĐ-CP.

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

Sau khi hợp đồng có hiệu lực Bên A và Bên B thực hiện nghiệm thu và Bên B cấp giấy chứng nhận bảo hiểm cho Bên A trong vòng 30 ngày, hoàn tất các thủ tục về hồ sơ thanh toán theo điều khoản trong hợp đồng.

Phần 3. ĐIỀU KIỆN HỢP ĐỒNG VÀ BIỂU MẪU HỢP ĐỒNG

Chương VI. ĐIỀU KIỆN CHUNG CỦA HỢP ĐỒNG

Điều kiện hợp đồng bao gồm E-ĐKC, E-ĐKCT của Hợp đồng và Phụ lục Hợp đồng (nếu có) thể hiện quyền lợi và nghĩa vụ của các bên.

E-ĐKC của Hợp đồng được áp dụng cho tất cả các hợp đồng của các gói thầu khác nhau. Chỉ được sử dụng mà không được sửa đổi các quy định tại Chương này. E-ĐKCT quy định cụ thể các nội dung tương ứng với E-ĐKC khi áp dụng đối với từng gói thầu nhằm bổ sung thông tin cần thiết để hoàn chỉnh hợp đồng, đảm bảo tính khả thi cho việc ký kết và thực hiện hợp đồng.

Chủ đầu tư có thể áp dụng loại hợp đồng trọn gói hoặc hợp đồng theo đơn giá cố định, hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh, hợp đồng theo kết quả đầu ra, hợp đồng theo tỷ lệ phần trăm, hợp đồng theo thời gian. Đối với hợp đồng theo kết quả đầu ra, Chủ đầu tư xem xét áp dụng điều khoản giảm trừ thanh toán căn cứ vào chất lượng đầu ra của dịch vụ. Theo đó, tùy theo chất lượng đầu ra mà nhà thầu sẽ được thanh toán với giá trị khác nhau. Nếu nhà thầu thực hiện đúng yêu cầu của E-HSMT, nhà thầu sẽ được thanh toán 100% giá trị hợp đồng. Nếu nhà thầu không đảm bảo chất lượng dịch vụ như đã đề xuất thì nhà thầu chỉ được thanh toán tương ứng với chất lượng đã hoàn thành.

Để áp dụng điều khoản về giảm trừ thanh toán, Chủ đầu tư cần xây dựng phụ lục Hợp đồng, trong đó nêu rõ yêu cầu về chất lượng đầu ra; mức độ chất lượng có thể chấp nhận được; biện pháp kiểm tra, đánh giá, xác định mức độ đáp ứng về chất lượng của dịch vụ do nhà thầu cung cấp (ví dụ lấy mẫu phân tích); mức độ giảm trừ thanh toán theo kỳ thanh toán.

Chỉ nên đưa các hạng mục có thể kiểm tra, đánh giá, xác định chất lượng vào danh mục giảm trừ thanh toán để làm cơ sở thanh toán giữa hai bên, tránh phát sinh tranh chấp trong quá trình thanh toán hợp đồng.

Trường hợp Chủ đầu tư có nguồn lực tài chính để khuyến khích nhà thầu khi nhà thầu hoàn thành việc cung cấp dịch vụ với chất lượng xuất sắc, có thể bổ sung điều khoản về "tăng giá trị thanh toán" trên nguyên tắc tương tự như đối với điều khoản giảm trừ thanh toán vào E-ĐKC và E-ĐKCT.

Đối với hợp đồng theo thời gian, có thể áp dụng trong tình trạng khẩn cấp; sửa chữa, bảo trì công trình, máy móc, thiết bị. Đối với hợp đồng theo tỷ lệ phần trăm, chỉ có thể áp dụng cho gói thầu bảo hiểm công trình mà giá trị hợp đồng được xác định chính xác trên cơ sở giá trị công trình thực tế được nghiệm thu.